

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, thay thế thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Kon Tum

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 05 năm 2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 35/TTr-SCT ngày 12 tháng 6 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, thay thế thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Kon Tum (có Danh mục và nội dung cụ thể của từng thủ tục hành chính kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế thủ tục hành chính số: 01, 03, 05 khoản I; số 01, 13, 19 khoản V; số 01, 02, 03, 04, 05, 06, 12, 13 khoản VI; số 02, 03 khoản VIII; số 01, 02, 03, 04, 05, 06 khoản IX mục A phần I và phần II tại Quyết định số 901/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc công bố thủ tục hành chính chuẩn hóa của ngành Công Thương thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương; Thủ trưởng các Sở, ban ngành và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (t/h);
- Bộ Công Thương (b/c);
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT-TTHCC.

CHỦ TỊCH



(Handwritten signature in blue ink)
Nguyễn Văn Hòa

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH KON TUM**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum)

**Phần I:
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

1. Thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, thay thế thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương: 22 TTHC

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
I	Lĩnh vực An toàn thực phẩm				
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện	15 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ Hành chính công (70 Lê Hồng Phong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum)	Phí thẩm định cấp mới: + Cơ sở kinh doanh thực phẩm. Mức thu: 1.000.000 đồng/lần/cơ sở + Cơ sở sản xuất thực phẩm. Mức thu: 2.500.000 đồng/lần/cơ sở	Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện	03 ngày làm việc (đối với: cấp lại do Giấy chứng nhận bị mất hoặc bị hỏng; cấp lại do cơ sở có thay đổi tên cơ sở nhưng không thay đổi chủ cơ sở, địa chỉ, địa điểm và toàn bộ quy trình sản	Trung tâm Phục vụ Hành chính công (70 Lê Hồng Phong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum)	Phí thẩm định cấp lại: + Cơ sở kinh doanh thực phẩm. Mức thu: 1.000.000 đồng/lần/cơ sở + Cơ sở sản xuất thực phẩm. Mức thu: 2.500.000 đồng/lần/cơ sở	Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ

		<p>xuất, mặt hàng kinh doanh; cấp lại do thay đổi chủ cơ sở nhưng không thay đổi tên cơ sở, địa chỉ, địa điểm và toàn bộ quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh</p> <p>15 ngày làm việc (đối với: cấp lại do cơ sở thay đổi địa điểm sản xuất, kinh doanh; thay đổi, bổ sung quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh và khi Giấy chứng nhận hết hiệu lực)</p>			
II	Lĩnh vực Hóa chất				
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	12 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ Hành chính công (70 Lê Hồng Phong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum)	Phí thẩm định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp: 1.200.000 đồng/Giấy chứng nhận	Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ
2	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	05 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ Hành chính công (70 Lê Hồng Phong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum)	Phí thẩm định cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp: 600.000 đồng/Giấy chứng nhận	Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ
3	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất	12 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ Hành chính công	Phí thẩm định cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ	Nghị định số 17/2020/NĐ-CP

	hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp		(70 Lê Hồng Phong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum)	điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp: 600.000 đồng/Giấy chứng nhận	ngày 05/02/2020 của Chính phủ
4	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	12 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ Hành chính công (70 Lê Hồng Phong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum)	Phí thẩm định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp: 1.200.000 đồng/Giấy chứng nhận	Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ
5	Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	05 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ Hành chính công (70 Lê Hồng Phong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum)	Phí thẩm định cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp: 600.000 đồng/Giấy chứng nhận	Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ
6	Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp	12 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ Hành chính công (70 Lê Hồng Phong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum)	Phí thẩm định cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp: 600.000 đồng/Giấy chứng nhận	Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ
III	Lĩnh vực Kinh doanh khí				
1	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG	15 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ Hành chính công (70 Lê Hồng Phong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum)	- Phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện: + Khu vực thành phố trực thuộc trung ương và khu vực thành phố, thị xã trực	Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ

			Tum)	thuộc tỉnh: đối với chủ thể kinh doanh là tổ chức, doanh nghiệp là 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định, đối với chủ thể kinh doanh là hộ kinh doanh, cá nhân là 400.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định. + Khu vực khác: đối với chủ thể kinh doanh là tổ chức, doanh nghiệp là 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định, đối với chủ thể kinh doanh là hộ kinh doanh, cá nhân là 200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.	
2	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG	15 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ Hành chính công (70 Lê Hồng Phong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum)	- Phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện: + Khu vực thành phố trực thuộc trung ương và khu vực thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh: đối với chủ thể kinh doanh là tổ chức, doanh nghiệp là 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định, đối với chủ thể kinh doanh là hộ kinh doanh, cá nhân là 400.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.	Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ

				+ Khu vực khác: đối với chủ thể kinh doanh là tổ chức, doanh nghiệp là 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định, đối với chủ thể kinh doanh là hộ kinh doanh, cá nhân là 200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.	
3	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG	15 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ Hành chính công (70 Lê Hồng Phong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum)	- Phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện: + Khu vực thành phố trực thuộc trung ương và khu vực thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh: đối với chủ thể kinh doanh là tổ chức, doanh nghiệp là 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định, đối với chủ thể kinh doanh là hộ kinh doanh, cá nhân là 400.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định. + Khu vực khác: đối với chủ thể kinh doanh là tổ chức, doanh nghiệp là 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định, đối với chủ thể kinh doanh là hộ kinh doanh, cá nhân là 200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.	Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ

IV	Lĩnh vực Xúc tiến thương mại				
1	Đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam	07 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ Hành chính công (70 Lê Hồng Phong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum)	Không	Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ
2	Thông báo hoạt động khuyến mại	01 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ Hành chính công (70 Lê Hồng Phong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum)	Không	Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ
3	Đăng ký hoạt động khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	05 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ Hành chính công (70 Lê Hồng Phong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum)	Không	Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ
V	Lĩnh vực Điện				
1	Cấp giấy phép hoạt động phát điện đối với các nhà máy điện có quy mô công suất dưới 3MW đặt tại địa phương	15 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ Hành chính công (70 Lê Hồng Phong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum)	Phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực: 2.100.000 đồng/Hồ sơ.	Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ
2	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô công suất dưới 03MW đặt tại địa phương	15 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ Hành chính công (70 Lê Hồng Phong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum)	Phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực: 2.100.000 đồng/Hồ sơ.	Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ

3	Cấp giấy phép Hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35kV tại địa phương	15 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ Hành chính công (70 Lê Hồng Phong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum)	Phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực: 800.000 đồng/Hồ sơ.	Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ
4	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35 kV tại địa phương	15 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ Hành chính công (70 Lê Hồng Phong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum)	Phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực: 800.000 đồng/Hồ sơ.	Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ
5	Cấp giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương	15 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ Hành chính công (70 Lê Hồng Phong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum)	Phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực: 700.000 đồng/Hồ sơ.	Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ
6	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương	15 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ Hành chính công (70 Lê Hồng Phong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum)	Phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực: 700.000 đồng/Hồ sơ.	Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ
7	Cấp giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương	15 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ Hành chính công (70 Lê Hồng Phong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum)	Phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực (Tư vấn chuyên ngành điện lực): 800.000 đồng/01 giấy phép	Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ
8	Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương	15 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ Hành chính công (70 Lê Hồng Phong, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum)	Phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực (Tư vấn chuyên ngành điện lực): 800.000 đồng/01 giấy phép	Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ

Tổng cộng: 22 TTHC

Phần II**NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH****A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, THAY THẾ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG: 22 TTHC****I. LĨNH VỰC AN TOÀN THỰC PHẨM (02 THỦ TỤC)****01. Thủ tục: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện**

Trình tự thực hiện	<p>Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định và gửi hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc dịch vụ công trực tuyến đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ: 70 Lê Hồng Phong-P Quyết hằng -Tp. Kon Tum. - Thời gian: Buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 10 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ Lễ, Tết theo quy định của pháp luật). <p>Bước 2: Công chức kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc cán bộ kiểm tra tính hợp lệ, đầy đủ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và viết giấy hẹn. - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ, thông báo bằng văn bản cho cơ sở để hoàn chỉnh hồ sơ. Sau 30 ngày kể từ ngày thông báo yêu cầu bổ sung hồ sơ mà cơ sở không bổ sung hoặc bổ sung không đầy đủ thì hồ sơ không còn giá trị. - Trường hợp từ chối cấp phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. <p>Bước 3: Chuyển phòng chuyên môn phân công xử lý, hoàn thành và trả lại hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp thẩm định thực tế tại cơ sở có kết quả “Chờ hoàn thiện”: Thời hạn khắc phục tối đa là 60 ngày. Sau khi đã khắc phục theo yêu cầu của Đoàn thẩm định, cơ sở phải nộp báo cáo kết quả khắc phục (theo mẫu quy định) và nộp phí thẩm định về cơ quan có thẩm quyền để tổ chức thẩm định lại. Thời hạn thẩm định lại tối đa là 10 ngày làm việc tính từ khi cơ quan có thẩm quyền nhận được báo cáo khắc phục. Sau 60 ngày cơ sở không nộp báo cáo kết quả khắc phục thì hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm và kết quả thẩm định trước đó với kết luận “Chờ hoàn thiện” không còn giá trị; <p>Nếu kết quả thẩm định lại “Không đạt” hoặc quá thời hạn khắc phục mà cơ sở không nộp báo cáo kết quả khắc phục, cơ quan có thẩm quyền thông báo bằng văn bản tới cơ quan quản lý địa phương để giám sát và yêu cầu cơ sở không được hoạt động cho đến khi được cấp Giấy chứng nhận.</p> <p>Bước 4: Tổ chức nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian: Buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 10 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ Lễ, Tết theo quy định của pháp luật).
Cách thức thực hiện	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc qua đường bưu điện hoặc dịch vụ công trực tuyến.
Thành phần, số lượng hồ sơ	<p>a. Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (theo mẫu); - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận

	<p>đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đầu tư theo quy định của pháp luật;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bản thuyết minh về cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ bảo đảm điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm (<i>theo mẫu</i>); - Giấy xác nhận đã được tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm của người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm có xác nhận của chủ cơ sở; - Danh sách tổng hợp đủ sức khỏe do chủ cơ sở xác nhận hoặc giấy xác nhận đủ sức khỏe của chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm do cơ sở y tế cấp huyện trở lên cấp. - 01 phong bì ghi rõ địa chỉ và dán tem (<i>nếu nhận hồ sơ qua đường bưu điện</i>); <p>b. Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)</p>
Thời gian giải quyết	15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
Đối tượng thực hiện	Tổ chức, cá nhân
Cơ quan thực hiện	Sở Công Thương tỉnh Kon Tum
Kết quả	Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.
Phí, Lệ phí	<ul style="list-style-type: none"> - Phí thẩm định: + Cơ sở kinh doanh thực phẩm. Mức thu: 1.000.000 đồng/lần/cơ sở + Cơ sở sản xuất thực phẩm. Mức thu: 2.500.000 đồng/lần/cơ sở
Tên mẫu đơn, tờ khai	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận (<i>Mẫu 1a Nghị định số 17/2020/NĐ-CP, ngày 05/02/2020</i>). - Bản thuyết minh về cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ bảo đảm điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm (<i>Mẫu số 02a - đối với cơ sở sản xuất, Mẫu số 02b - đối với cơ sở kinh doanh</i>) hoặc cả <i>Mẫu số 02a và Mẫu số 02b (đối với cơ sở vừa sản xuất vừa kinh doanh)</i>, <i>Nghị định số 17/2020/NĐ-CP, ngày 05/02/2020</i>). - Báo cáo kết quả khắc phục (<i>Mẫu 04 Nghị định số 17/2020/NĐ-CP, ngày 05/02/2020</i>).
Yêu cầu, điều kiện	<p>* Điều kiện chung</p> <p>Các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc đối tượng phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm: có đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm phù hợp với từng loại hình sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo quy định tại Mục 2, 3, 4, 5, 6 và 7 Chương VI của Nghị định 77/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ (<i>trừ các điểm đã bãi bỏ tại Nghị định số 08/2018/NĐ-CP, ngày 15/01/2018 của Chính phủ; Nghị định số 17/2020/NĐ-CP, ngày 05/02/2020 của Chính phủ</i>); (<i>trừ các Đối tượng được quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g, h và i khoản 1 Điều 12 của Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm</i>).</p> <p>* Điều kiện riêng</p> <p>a) Cơ sở sản xuất các sản phẩm thực phẩm có công suất thiết kế:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rượu: nhỏ hơn 03 triệu lít sản phẩm/năm; - Bia: nhỏ hơn 50 triệu lít sản phẩm/năm; - Nước giải khát: nhỏ hơn 20 triệu lít sản phẩm/năm; - Sữa chế biến: nhỏ hơn 20 triệu lít sản phẩm/năm; - Dầu thực vật: nhỏ hơn 50 ngàn tấn sản phẩm/năm; - Bánh kẹo: nhỏ hơn 20 ngàn tấn sản phẩm/năm; - Bột và tinh bột: nhỏ hơn 100 ngàn tấn sản phẩm/năm. <p>b) Cơ sở bán buôn, bán lẻ thực phẩm (bao gồm cả thực phẩm tổng hợp) của thương nhân trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; chuỗi siêu thị mini và chuỗi cửa hàng tiện lợi có diện tích tương đương siêu thị mini theo quy định của pháp luật;</p>

	<p>c) Cơ sở vừa sản xuất vừa kinh doanh tại cùng một địa điểm có công suất thiết kế theo quy định tại điểm a mục này;</p> <p>d) Cơ sở sản xuất, kinh doanh nhiều loại sản phẩm thuộc quy định tại khoản 8 (<i>Đối với cơ sở sản xuất nhiều loại sản phẩm thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của từ 2 cơ quan quản lý chuyên ngành trở lên thì cơ quan quản lý sản phẩm có sản lượng lớn nhất trong các sản phẩm của cơ sở sản xuất là cơ quan quản lý</i>) và khoản 10 (<i>Đối với cơ sở vừa sản xuất vừa kinh doanh nhiều loại sản phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của từ 2 cơ quan quản lý chuyên ngành trở lên thì tổ chức, cá nhân có quyền lựa chọn cơ quan quản lý chuyên ngành về an toàn thực phẩm để thực hiện các thủ tục hành chính</i>) Điều 36 Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ có quy mô sản xuất sản phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương theo quy định tại điểm a mục này.</p>
Căn cứ pháp lý	<ul style="list-style-type: none"> - Luật An toàn thực phẩm năm 2010; - Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 77/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ; - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15/11/2018 của Bộ Công Thương; - Thông tư số 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 117/2018/TT-BTC ngày 28/11/2018 của Bộ Tài chính.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Địa danh, ngày.....tháng.....năm 20....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm

Kính gửi: (Tên cơ quan có thẩm quyền cấp).....

Cơ sở sản xuất, kinh doanh (tên giao dịch hợp pháp):

Địa điểm tại:

Điện thoại:..... Fax:

Ngành nghề sản xuất, kinh doanh (tên sản phẩm):

Nay nộp hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho:

- Cơ sở sản xuất
- Cơ sở kinh doanh^{1,2}
- Cơ sở vừa sản xuất vừa kinh doanh
- Chuỗi cơ sở kinh doanh thực phẩm

(tên cơ sở)

Chúng tôi cam kết bảo đảm an toàn thực phẩm cho cơ sở trên và chịu hoàn toàn trách nhiệm về những vi phạm theo quy định của pháp luật.

Trân trọng cảm ơn./.

Hồ sơ gửi kèm gồm:

-
-
-
-

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ
(Ký tên, đóng dấu)

- (1): Đối với Chuỗi kinh doanh thực phẩm kèm theo danh sách cơ sở kinh doanh thuộc chuỗi
 (2): Danh sách nhóm sản phẩm

DANH SÁCH CÁC CƠ SỞ KINH DOANH THUỘC CHUỖI
(Kèm theo mẫu đơn đề nghị đối với chuỗi cơ sở kinh doanh thực phẩm)

STT	Tên cơ sở thuộc chuỗi	Địa chỉ	Thời hạn GCN	Ghi chú
1				
2				
3				

DANH SÁCH NHÓM SẢN PHẨM

(Kèm theo mẫu đơn đối với chuỗi cơ sở kinh doanh thực phẩm và cơ sở kinh doanh thực phẩm tổng hợp)

STT	Tên nhóm sản phẩm	Nhóm sản phẩm kinh doanh đề nghị cấp Giấy chứng nhận
I	Các nhóm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế	
1	Nước uống đóng chai	
2	Nước khoáng thiên nhiên	
3	Thực phẩm chức năng	
4	Các vi chất bổ sung vào thực phẩm và thực phẩm tăng cường vi chất dinh dưỡng	
5	Phụ gia thực phẩm	
6	Hương liệu thực phẩm	
7	Chất hỗ trợ chế biến thực phẩm	
8	Đá thực phẩm (Nước đá dùng liền và nước đá dùng để chế biến thực phẩm)	
9	Các sản phẩm khác không được quy định tại danh mục của Bộ Công Thương và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
II	Các nhóm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
1	Ngũ cốc	
2	Thịt và các sản phẩm từ thịt	
3	Thủy sản và sản phẩm thủy sản (bao gồm các loài lưỡng cư)	
4	Rau, củ, quả và sản phẩm rau, củ, quả	
5	Trứng và các sản phẩm từ trứng	
6	Sữa tươi nguyên liệu	
7	Mật ong và các sản phẩm từ mật ong	
8	Thực phẩm biến đổi gen	
9	Muối	
10	Gia vị	
11	Đường	
12	Chè	
13	Cà phê	
14	Ca cao	
15	Hạt tiêu	
16	Điều	
17	Nông sản thực phẩm khác	
18	Nước đá sử dụng để bảo quản, chế biến sản phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.	
III	Các nhóm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công Thương	
1	Bia	
2	Rượu, Cồn và đồ uống có cồn	
3	Nước giải khát	
4	Sữa chế biến	
5	Dầu thực vật	
6	Bột, tinh bột	
7	Bánh, mứt, kẹo	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN THUYẾT MINH

**Về cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ bảo đảm điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm
(đối với cơ sở sản xuất)**

I. THÔNG TIN CHUNG

- Đại diện cơ sở:
- Địa chỉ văn phòng:
- Địa chỉ cơ sở sản xuất:
- Địa chỉ kho (nếu địa chỉ khác):
- Điện thoại:..... Fax
- Mặt hàng sản xuất:
- Công suất thiết kế:
- Tổng số công nhân viên:
- Tổng số công nhân viên trực tiếp sản xuất:
- Tổng số công nhân viên đã được xác nhận kiến thức/tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm:
- Tổng số công nhân viên đã khám sức khỏe định kỳ theo quy định:

II. THỰC TRẠNG CƠ SỞ VẬT CHẤT, TRANG THIẾT BỊ, DỤNG CỤ

1. Cơ sở vật chất

- Diện tích mặt bằng sản xuất m²
- Sơ đồ bố trí mặt bằng sản xuất:
- Kết cấu nhà xưởng:
- Nguồn nước phục vụ sản xuất đạt TCCL:
- Hệ thống vệ sinh nhà xưởng:

2. Trang thiết bị, dụng cụ sản xuất

TT	Tên trang, thiết bị	Số lượng	Thực trạng hoạt động của trang thiết bị, dụng cụ			Ghi chú
			Tốt	Trung bình	Kém	
I	Trang thiết bị, dụng cụ hiện có					
1	Trang thiết bị, dụng cụ sản xuất					
2	Dụng cụ bao gói sản phẩm					
3	Trang thiết bị vận chuyển sản phẩm					
4	Thiết bị bảo quản thực phẩm					
5	Thiết bị khử trùng, thanh trùng					
6	Thiết bị vệ sinh cơ sở, dụng cụ					
7	Thiết bị giám sát					
8	Phương tiện rửa và khử trùng tay					
9	Dụng cụ lưu mẫu và bảo quản mẫu					
10	Phương tiện, thiết bị phòng chống côn trùng, động vật gây hại					
11	Trang phục vệ sinh khi tiếp xúc trực tiếp với nguyên liệu, thực phẩm					

II Trang thiết bị, dụng cụ dự kiến bổ sung						
1						
2						
3						

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện có của cơ sở đã đáp ứng yêu cầu an toàn thực phẩm để sản xuất thực phẩm theo quy định chưa?

Trường hợp chưa đáp ứng yêu cầu an toàn thực phẩm theo quy định, cơ sở cam kết sẽ bổ sung và hoàn thiện những trang thiết bị (đã nêu tại mục II của Bảng kê trên); ghi cụ thể thời gian hoàn thiện.

Cam kết của cơ sở:

1. Cam đoan các thông tin nêu trong bản thuyết minh là đúng sự thật và chịu trách nhiệm hoàn toàn về những thông tin đã đăng ký.

2. Cam kết: Chấp hành nghiêm các quy định về an toàn thực phẩm theo quy định./.

Địa danh, ngày....tháng....năm 20....

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ

(Ký tên, đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN THUYẾT MINH

**Về cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ bảo đảm điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm
(đối với cơ sở kinh doanh)**

I. THÔNG TIN CHUNG

- Đại diện cơ sở:
- Địa chỉ văn phòng:
- Địa chỉ cơ sở kinh doanh:
- Điện thoại:..... Fax
- Loại thực phẩm kinh doanh:.....
- Tổng số công nhân viên:
- Tổng số công nhân viên trực tiếp kinh doanh:
- Tổng số công nhân viên đã được xác nhận kiến thức/tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm:
- Tổng số công nhân viên đã khám sức khỏe định kỳ theo quy định:
- Tiêu chuẩn cơ sở về bảo đảm an toàn thực phẩm (đối với chuỗi kinh doanh thực phẩm):

II. THỰC TRẠNG CƠ SỞ VẬT CHẤT, TRANG THIẾT BỊ, DỤNG CỤ

1. Cơ sở vật chất

- Diện tích mặt bằng kinh doanh..... m²
- Sơ đồ bố trí mặt bằng kinh doanh:
- Nguồn nước phục vụ kinh doanh đạt TCCL:
- Hệ thống vệ sinh và vệ sinh cá nhân:

2. Trang thiết bị, dụng cụ kinh doanh

TT	Tên trang, thiết bị	Số lượng	Thực trạng hoạt động của trang thiết bị			Ghi chú
			Tốt	Trung bình	Kém	
I Trang, thiết bị, dụng cụ kinh doanh hiện có						
1	Trang thiết bị, dụng cụ bảo quản sản phẩm					
2	Thiết bị, dụng cụ trưng bày sản phẩm					
3	Trang thiết bị, dụng cụ vận chuyển sản phẩm					
4	Dụng cụ rửa và sát trùng tay					
5	Thiết bị vệ sinh cơ sở, dụng cụ					
6	Trang bị bảo hộ					
7	Dụng cụ, phương tiện phòng chống côn trùng, động vật gây hại					
8	Dụng cụ, thiết bị giám sát					
II Trang, thiết bị dự kiến bổ sung						
1						
2						
3						

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện có của cơ sở đã đáp ứng yêu cầu an toàn thực phẩm để kinh doanh thực phẩm theo quy định chưa?

Trường hợp chưa đáp ứng yêu cầu an toàn thực phẩm theo quy định, cơ sở cam kết sẽ bổ sung và hoàn thiện những trang thiết bị (đã nêu tại mục II của Bảng kê trên); ghi cụ thể thời gian hoàn thiện.

Cam kết của cơ sở:

1. Cam đoan các thông tin nêu trong bản thuyết minh là đúng sự thật và chịu trách nhiệm hoàn toàn về những thông tin đã đăng ký.
2. Cam kết: Chấp hành nghiêm các quy định về an toàn thực phẩm theo quy định./.

Địa danh, ngày....tháng....năm 20...

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ

(Ký tên, đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Địa danh, ngày....tháng....năm 20...

BÁO CÁO KẾT QUẢ KHẮC PHỤC

Kính gửi: (Tên cơ quan có thẩm quyền cấp).....

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở:
2. Địa chỉ cơ sở:
3. Số điện thoại:..... Fax:.....
- Email:.....

II. TÓM TẮT KẾT QUẢ KHẮC PHỤC

TT	Lỗi theo kết luận kiểm tra ngày... tháng.... năm ... của	Nguyên nhân sai lỗi	Biện pháp khắc phục	Kết quả
1				
2				
3				

Đề nghị cơ quan kiểm tra tiến hành kiểm tra và làm thủ tục để cơ sở chúng tôi được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm./.

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ
(Ký tên, đóng dấu)

02. Thủ tục: Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện.

<p>Trình tự thực hiện</p>	<p>Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định và gửi hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc dịch vụ công trực tuyến đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ: 70 Lê Hồng Phong-P Quyết Thắng -Tp. Kon Tum. - Thời gian: Buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 10 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ Lễ, Tết theo quy định của pháp luật). <p>Bước 2: Công chức kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong thời hạn 0,5 ngày làm việc cán bộ kiểm tra tính hợp lệ, đầy đủ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và viết giấy hẹn. - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ, thông báo bằng văn bản cho cơ sở để hoàn chỉnh hồ sơ. Quá 30 (ba mươi) ngày làm việc kể từ ngày gửi thông báo yêu cầu bổ sung hồ sơ mà cơ sở không có phản hồi, cán bộ có quyền hủy hồ sơ. - Trường hợp từ chối cấp phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do. <p>Bước 3: Chuyển phòng chuyên môn phân công xử lý, hoàn thành và trả lại hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp thẩm định thực tế tại cơ sở có kết quả “Chờ hoàn thiện”: Thời hạn khắc phục tối đa là 60 ngày. Sau khi đã khắc phục theo yêu cầu của Đoàn thẩm định, cơ sở phải nộp báo cáo kết quả khắc phục (theo mẫu quy định) và nộp phí thẩm định về cơ quan có thẩm quyền để tổ chức thẩm định lại. Thời hạn thẩm định lại tối đa là 10 ngày làm việc tính từ khi cơ quan có thẩm quyền nhận được báo cáo khắc phục. Sau 60 ngày cơ sở không nộp báo cáo kết quả khắc phục thì hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm và kết quả thẩm định trước đó với kết luận “Chờ hoàn thiện” không còn giá trị; Nếu kết quả thẩm định lại “Không đạt” hoặc quá thời hạn khắc phục mà cơ sở không nộp báo cáo kết quả khắc phục, cơ quan có thẩm quyền thông báo bằng văn bản tới cơ quan quản lý địa phương để giám sát và yêu cầu cơ sở không được hoạt động cho đến khi được cấp Giấy chứng nhận. <p>Bước 4: Tổ chức nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian: Buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 10 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ Lễ, Tết theo quy định của pháp luật).
<p>Cách thức thực hiện</p>	<p>Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc qua đường bưu điện hoặc dịch vụ công trực tuyến</p>
<p>Thành phần, số lượng hồ sơ</p>	<p>a. Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> * Trường hợp cấp lại do Giấy chứng nhận bị mất hoặc bị hỏng - Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (theo mẫu); * Trường hợp đề nghị cấp lại do cơ sở thay đổi địa điểm sản xuất, kinh doanh; thay đổi, bổ sung quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh và khi Giấy chứng nhận hết hiệu lực - Đơn đề nghị cấp (theo mẫu); - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đầu tư theo quy định của pháp luật;

	<ul style="list-style-type: none"> - Bản thuyết minh về cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ bảo đảm điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm (<i>theo mẫu</i>); - Giấy xác nhận đã được tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm của người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm có xác nhận của chủ cơ sở; - Danh sách tổng hợp đủ sức khỏe do chủ cơ sở xác nhận hoặc giấy xác nhận đủ sức khỏe của chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm do cơ sở y tế cấp huyện trở lên cấp. * <i>Trường hợp đề nghị cấp lại do cơ sở có thay đổi tên cơ sở nhưng không thay đổi chủ cơ sở, địa chỉ, địa điểm và toàn bộ quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh</i> - Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (<i>theo mẫu</i>); - Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đã được cấp (<i>bản sao có xác nhận của cơ sở</i>). - Tài liệu chứng minh sự thay đổi tên cơ sở. * <i>Trường hợp đề nghị cấp lại do thay đổi chủ cơ sở nhưng không thay đổi tên cơ sở, địa chỉ, địa điểm và toàn bộ quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh</i> - Đơn đề nghị cấp (<i>theo mẫu</i>); - Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đã được cấp (<i>bản sao có xác nhận của cơ sở</i>); - Danh sách tổng hợp đủ sức khỏe do chủ cơ sở xác nhận hoặc giấy xác nhận đủ sức khỏe của chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm do cơ sở y tế cấp huyện trở lên cấp (<i>bản sao có xác nhận của cơ sở</i>) * 01 phong bì ghi rõ địa chỉ và dán tem (nếu nhận hồ sơ qua đường bưu điện). <p>b. Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)</p>
Thời gian giải quyết	<ul style="list-style-type: none"> - Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Đơn đề nghị hợp lệ (<i>đối với: cấp lại do Giấy chứng nhận bị mất hoặc bị hỏng; cấp lại do cơ sở có thay đổi tên cơ sở nhưng không thay đổi chủ cơ sở, địa chỉ, địa điểm và toàn bộ quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh; cấp lại do thay đổi chủ cơ sở nhưng không thay đổi tên cơ sở, địa chỉ, địa điểm và toàn bộ quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh</i>) - Trong vòng 15 ngày làm việc (<i>đối với: cấp lại do cơ sở thay đổi địa điểm sản xuất, kinh doanh; thay đổi, bổ sung quy trình sản xuất, mặt hàng kinh doanh và khi Giấy chứng nhận hết hiệu lực</i>)
Đối tượng thực hiện	Tổ chức, cá nhân
Cơ quan thực hiện	Sở Công Thương tỉnh Kon Tum
Kết quả	Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.
Phí, Lệ phí	<ul style="list-style-type: none"> - Phí thẩm định: + Cơ sở kinh doanh thực phẩm. Mức thu: 1.000.000 đồng/lần/cơ sở + Cơ sở sản xuất thực phẩm. Mức thu: 2.500.000 đồng/lần/cơ sở
Tên mẫu đơn, tờ khai	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận (<i>Mẫu 01b Nghị định số 17/2020/NĐ-CP, ngày 05/02/2020</i>). - Bản thuyết minh về cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ bảo đảm điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm (<i>Mẫu số 02a - đối với cơ sở sản xuất, Mẫu số 02b - đối với cơ sở kinh doanh</i>), hoặc cả <i>Mẫu số 02a và Mẫu số 02b (đối với cơ sở vừa sản xuất vừa kinh doanh)</i> Nghị định số 17/2020/NĐ-CP, ngày 05/02/2020). - Báo cáo kết quả khắc phục (<i>Mẫu 04 Nghị định số 17/2020/NĐ-CP, ngày 05/02/2020</i>).
Yêu cầu, điều kiện	* Điều kiện chung

	<p>Các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc đối tượng phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm: có đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm phù hợp với từng loại hình sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo quy định tại Mục 2, 3, 4, 5, 6 và 7 Chương VI của Nghị định 77/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ (trừ các điểm đã bãi bỏ tại Nghị định số 08/2018/NĐ-CP, ngày 15/01/2018 của Chính phủ; Nghị định số 17/2020/NĐ-CP, ngày 05/02/2020 của Chính phủ); (trừ các Đối tượng được quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g, h và i khoản 1 Điều 12 của Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm).</p> <p>* Điều kiện riêng</p> <p>a) Cơ sở sản xuất các sản phẩm thực phẩm có công suất thiết kế:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Rượu: nhỏ hơn 03 triệu lít sản phẩm/năm; - Bia: nhỏ hơn 50 triệu lít sản phẩm/năm; - Nước giải khát: nhỏ hơn 20 triệu lít sản phẩm/năm; - Sữa chế biến: nhỏ hơn 20 triệu lít sản phẩm/năm; - Dầu thực vật: nhỏ hơn 50 ngàn tấn sản phẩm/năm; - Bánh kẹo: nhỏ hơn 20 ngàn tấn sản phẩm/năm; - Bột và tinh bột: nhỏ hơn 100 ngàn tấn sản phẩm/năm. <p>b) Cơ sở bán buôn, bán lẻ thực phẩm (bao gồm cả thực phẩm tổng hợp) của thương nhân trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; chuỗi siêu thị mini và chuỗi cửa hàng tiện lợi có diện tích tương đương siêu thị mini theo quy định của pháp luật;</p> <p>c) Cơ sở vừa sản xuất vừa kinh doanh tại cùng một địa điểm có công suất thiết kế theo quy định tại điểm a mục này;</p> <p>d) Cơ sở sản xuất, kinh doanh nhiều loại sản phẩm thuộc quy định tại khoản 8 (Đối với cơ sở sản xuất nhiều loại sản phẩm thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của từ 2 cơ quan quản lý chuyên ngành trở lên thì cơ quan quản lý sản phẩm có sản lượng lớn nhất trong các sản phẩm của cơ sở sản xuất là cơ quan quản lý) và khoản 10 (Đối với cơ sở vừa sản xuất vừa kinh doanh nhiều loại sản phẩm thuộc thẩm quyền quản lý của từ 2 cơ quan quản lý chuyên ngành trở lên thì tổ chức, cá nhân có quyền lựa chọn cơ quan quản lý chuyên ngành về an toàn thực phẩm để thực hiện các thủ tục hành chính) Điều 36 Nghị định 15/2018/NĐ-CP ngày 02 tháng 02 năm 2018 của Chính phủ có quy mô sản xuất sản phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương theo quy định tại điểm a mục này.</p>
<p>Căn cứ pháp lý</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Luật An toàn thực phẩm năm 2010; - Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 77/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016 của Chính phủ; - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ - Thông tư số 43/2018/TT-BCT ngày 15/11/2018 của Bộ Công Thương; - Thông tư số 279/2016/TT-BTC ngày 14/11/2016 của Bộ Tài chính; - Thông tư số 117/2018/TT-BTC ngày 28/11/2018 của Bộ Tài chính.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Địa danh, ngày....tháng....năm 20...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm

Kính gửi: (Tên cơ quan có thẩm quyền cấp).....

Tên cơ sở..... đề nghị quý cơ quan cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm, cụ thể như sau:

Giấy chứng nhận cũ đã được cấp số.....ngày cấp

.....
 Lý do xin cấp lại Giấy chứng nhận (ghi cụ thể trường hợp xin cấp lại theo quy định tại các khoản 2 Điều 12 của Nghị định này):

.....
 Đề nghị quý cơ quan xem xét chấp thuận./.

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ

(Ký tên, đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN THUYẾT MINH

**Về cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ bảo đảm điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm
(đối với cơ sở sản xuất)**

I. THÔNG TIN CHUNG

- Đại diện cơ sở:
- Địa chỉ văn phòng:
- Địa chỉ cơ sở sản xuất:
- Địa chỉ kho (nếu địa chỉ khác):
- Điện thoại:..... Fax
- Mặt hàng sản xuất:
- Công suất thiết kế:
- Tổng số công nhân viên:
- Tổng số công nhân viên trực tiếp sản xuất:
- Tổng số công nhân viên đã được xác nhận kiến thức/tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm:
- Tổng số công nhân viên đã khám sức khỏe định kỳ theo quy định:

II. THỰC TRẠNG CƠ SỞ VẬT CHẤT, TRANG THIẾT BỊ, DỤNG CỤ

1. Cơ sở vật chất

- Diện tích mặt bằng sản xuất m²
- Sơ đồ bố trí mặt bằng sản xuất:
- Kết cấu nhà xưởng:
- Nguồn nước phục vụ sản xuất đạt TCCL:
- Hệ thống vệ sinh nhà xưởng:

2. Trang thiết bị, dụng cụ sản xuất

TT	Tên trang, thiết bị	Số lượng	Thực trạng hoạt động của trang thiết bị, dụng cụ			Ghi chú
			Tốt	Trung bình	Kém	
I	Trang thiết bị, dụng cụ hiện có					
1	Trang thiết bị, dụng cụ sản xuất					
2	Dụng cụ bao gói sản phẩm					
3	Trang thiết bị vận chuyển sản phẩm					
4	Thiết bị bảo quản thực phẩm					
5	Thiết bị khử trùng, thanh trùng					
6	Thiết bị vệ sinh cơ sở, dụng cụ					
7	Thiết bị giám sát					
8	Phương tiện rửa và khử trùng tay					
9	Dụng cụ lưu mẫu và bảo quản mẫu					
10	Phương tiện, thiết bị phòng chống côn trùng, động vật gây hại					
11	Trang phục vệ sinh khi tiếp xúc trực tiếp với nguyên liệu, thực phẩm					
II	Trang thiết bị, dụng cụ dự kiến bổ sung					

1						
2						
3						

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện có của cơ sở đã đáp ứng yêu cầu an toàn thực phẩm để sản xuất thực phẩm theo quy định chưa?

Trường hợp chưa đáp ứng yêu cầu an toàn thực phẩm theo quy định, cơ sở cam kết sẽ bổ sung và hoàn thiện những trang thiết bị (đã nêu tại mục II của Bảng kê trên); ghi cụ thể thời gian hoàn thiện.

Cam kết của cơ sở:

1. Cam đoan các thông tin nêu trong bản thuyết minh là đúng sự thật và chịu trách nhiệm hoàn toàn về những thông tin đã đăng ký.
2. Cam kết: Chấp hành nghiêm các quy định về an toàn thực phẩm theo quy định./.

Địa danh, ngày....tháng....năm 20....

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ

(Ký tên, đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN THUYẾT MINH

**Về cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ bảo đảm điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm
(đối với cơ sở kinh doanh)**

I. THÔNG TIN CHUNG

- Đại diện cơ sở:
- Địa chỉ văn phòng:
- Địa chỉ cơ sở kinh doanh:
- Điện thoại:..... Fax
- Loại thực phẩm kinh doanh:.....
- Tổng số công nhân viên:
- Tổng số công nhân viên trực tiếp kinh doanh:
- Tổng số công nhân viên đã được xác nhận kiến thức/tập huấn kiến thức về an toàn thực phẩm:
- Tổng số công nhân viên đã khám sức khỏe định kỳ theo quy định:
- Tiêu chuẩn cơ sở về bảo đảm an toàn thực phẩm (đối với chuỗi kinh doanh thực phẩm):

II. THỰC TRẠNG CƠ SỞ VẬT CHẤT, TRANG THIẾT BỊ, DỤNG CỤ

1. Cơ sở vật chất

- Diện tích mặt bằng kinh doanh..... m²
- Sơ đồ bố trí mặt bằng kinh doanh:
- Nguồn nước phục vụ kinh doanh đạt TCCL:
- Hệ thống vệ sinh và vệ sinh cá nhân:

2. Trang thiết bị, dụng cụ kinh doanh

TT	Tên trang, thiết bị	Số lượng	Thực trạng hoạt động của trang thiết bị			Ghi chú
			Tốt	Trung bình	Kém	
I	Trang, thiết bị, dụng cụ kinh doanh hiện có					
1	Trang thiết bị, dụng cụ bảo quản sản phẩm					
2	Thiết bị, dụng cụ trưng bày sản phẩm					
3	Trang thiết bị, dụng cụ vận chuyển sản phẩm					
4	Dụng cụ rửa và sát trùng tay					
5	Thiết bị vệ sinh cơ sở, dụng cụ					
6	Trang bị bảo hộ					
7	Dụng cụ, phương tiện phòng chống côn trùng, động vật gây hại					
8	Dụng cụ, thiết bị giám sát					
II	Trang, thiết bị dự kiến bổ sung					
1						
2						
3						

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện có của cơ sở đã đáp ứng yêu cầu an toàn thực phẩm để kinh doanh thực phẩm theo quy định chưa?

Trường hợp chưa đáp ứng yêu cầu an toàn thực phẩm theo quy định, cơ sở cam kết sẽ bổ sung và hoàn thiện những trang thiết bị (đã nêu tại mục II của Bảng kê trên); ghi cụ thể thời gian hoàn thiện.

Cam kết của cơ sở:

1. Cam đoan các thông tin nêu trong bản thuyết minh là đúng sự thật và chịu trách nhiệm hoàn toàn về những thông tin đã đăng ký.
2. Cam kết: Chấp hành nghiêm các quy định về an toàn thực phẩm theo quy định./.

Địa danh, ngày....tháng....năm 20...

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ

(Ký tên, đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Địa danh, ngày....tháng....năm 20...

BÁO CÁO KẾT QUẢ KHẮC PHỤC

Kính gửi: (Tên cơ quan có thẩm quyền cấp).....

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên cơ sở:
2. Địa chỉ cơ sở:
3. Số điện thoại:..... Fax:.....
- Email:.....

II. TÓM TẮT KẾT QUẢ KHẮC PHỤC

TT	Lỗi theo kết luận kiểm tra ngày... tháng... năm ... của	Nguyên nhân sai lỗi	Biện pháp khắc phục	Kết quả
1				
2				
3				

Đề nghị cơ quan kiểm tra tiến hành kiểm tra và làm thủ tục để cơ sở chúng tôi được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm./.

ĐẠI DIỆN CƠ SỞ
(Ký tên, đóng dấu)

II. LĨNH VỰC HÓA CHẤT (06 THỦ TỤC)

01. Thủ tục: Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp

<p>Trình tự thực hiện</p>	<p>Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định và nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc dịch vụ công trực tuyến đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Kon Tum.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ: 70 Lê Hồng Phong, P Quyết Thắng, Tp. Kon Tum. - Thời gian: Buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 10 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ Lễ, Tết theo quy định của pháp luật). <p>Bước 2: Cán bộ kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và viết giấy hẹn. - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ thì hướng dẫn tổ chức, cá nhân chỉnh sửa bổ sung. <p>Bước 3: Chuyên phòng chuyên môn xử lý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp nội dung trong hồ sơ chưa hợp lệ thì trong vòng 02 ngày làm việc, Sở Công Thương thông báo bằng văn bản cho doanh nghiệp để hoàn chỉnh hồ sơ. - Trường hợp nội dung trong hồ sơ hợp lệ, đầy đủ thì thụ lý hồ sơ và trả lại cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Kon Tum. <p>Bước 4: Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Kon Tum hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian: Buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 10 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ Lễ, Tết theo quy định của pháp luật).
<p>Cách thức thực hiện</p>	<p>Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc qua đường bưu điện hoặc dịch vụ công trực tuyến</p>
<p>Thành phần, số lượng hồ sơ</p>	<p>a. Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp (<i>theo mẫu</i>); - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh; - Bản sao Quyết định phê duyệt hoặc văn bản xác nhận các tài liệu liên quan đến bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền ban hành; - Bản sao Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy và văn bản chấp thuận nghiệm thu hệ thống phòng cháy và chữa cháy của cơ quan có thẩm quyền đối với từng cơ sở sản xuất thuộc đối tượng phải thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy; - Biên bản kiểm tra an toàn về phòng cháy và chữa cháy hoặc văn bản của cơ quan có thẩm quyền chứng minh đảm bảo các điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy đối với từng cơ sở sản xuất không thuộc đối tượng bắt buộc phải thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy; - Bản vẽ tổng thể hệ thống mặt bằng nhà xưởng, kho chứa, nội dung bản vẽ phải đảm bảo các thông tin về vị trí nhà xưởng, kho tàng, khu vực chứa hóa chất, diện tích và đường vào nhà xưởng, khu vực sản xuất và kho hóa chất; Bản sao giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đối với thửa đất xây dựng nhà xưởng, kho chứa hoặc Hợp đồng thuê nhà xưởng, kho chứa.

	<ul style="list-style-type: none"> - Bản kê khai thiết bị kỹ thuật, trang bị phòng hộ lao động và an toàn của cơ sở sản xuất hóa chất (<i>theo mẫu</i>); - Bản sao bằng đại học trở lên chuyên ngành hóa chất của Giám đốc hoặc Phó Giám đốc kỹ thuật hoặc cán bộ kỹ thuật phụ trách hoạt động sản xuất hóa chất của cơ sở sản xuất; - Bản sao hồ sơ huấn luyện an toàn hóa chất theo quy định tại khoản 4 Điều 34 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Nội dung huấn luyện; + Danh sách người được huấn luyện với các thông tin: Họ tên, ngày tháng năm sinh, chức danh, vị trí làm việc, chữ ký xác nhận tham gia huấn luyện; + Thông tin về người huấn luyện bao gồm: Họ tên, ngày tháng năm sinh, trình độ học vấn, chuyên ngành được đào tạo, kinh nghiệm công tác, kèm theo các tài liệu chứng minh; + Nội dung và kết quả kiểm tra huấn luyện an toàn hóa chất; + Quyết định công nhận kết quả kiểm tra huấn luyện an toàn hóa chất của tổ chức, cá nhân. - Phiếu an toàn hóa chất của các hóa chất nguy hiểm trong cơ sở sản xuất theo quy định. - 01 phong bì ghi rõ địa chỉ và dán tem (nếu nhận hồ sơ qua đường bưu điện). <p>b/ Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>
Thời gian giải quyết	12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
Đối tượng thực hiện	Tổ chức, cá nhân có hoạt động sản xuất, kinh doanh hóa chất
Cơ quan thực hiện	Sở Công Thương tỉnh Kon Tum
Kết quả	Giấy chứng nhận
Phí, Lệ phí	Phí thẩm định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp. Mức thu: 1.200.000 đồng/Giấy chứng nhận
Tên mẫu đơn, tờ khai	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp (<i>Mẫu 01a, Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28/12/2017</i>); - Bản kê khai thiết bị kỹ thuật, trang bị phòng hộ lao động và an toàn của cơ sở sản xuất hóa chất (<i>Mẫu 01g, Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28/12/2017</i>).
Yêu cầu, điều kiện	<ul style="list-style-type: none"> - Là tổ chức, cá nhân được thành lập theo quy định của pháp luật; - Cơ sở vật chất - kỹ thuật phải đáp ứng yêu cầu trong sản xuất theo quy định tại Điều 12 Luật Hóa chất; Điều 4; khoản 2 Điều 5; khoản 1, khoản 2 Điều 6 Nghị định 113/2017/NĐ-CP, cụ thể như sau: <ul style="list-style-type: none"> * Tại Điều 12 của Luật Hóa chất: <ul style="list-style-type: none"> + Nhà xưởng, kho tàng và thiết bị công nghệ; + Trang thiết bị an toàn, phòng, chống cháy nổ, phòng, chống sét, phòng, chống rò rỉ, phát tán hóa chất và các sự cố hóa chất khác; + Trang thiết bị bảo hộ lao động; + Trang thiết bị bảo vệ môi trường, hệ thống xử lý chất thải; + Phương tiện vận chuyển; + Bảng nội quy về an toàn hóa chất; hệ thống báo hiệu phù hợp với mức độ nguy hiểm của hóa chất tại khu vực sản xuất, kinh doanh hóa chất nguy hiểm. Trường hợp hóa chất có nhiều đặc tính nguy hiểm khác nhau thì biểu trưng cảnh báo phải thể hiện đầy đủ các đặc tính nguy hiểm đó. * Tại Điều 4 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP: <ul style="list-style-type: none"> + Nhà xưởng phải đạt yêu cầu theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, phù hợp với tính chất, quy mô và công nghệ sản xuất, lưu trữ hóa chất.

- + Nhà xưởng, kho chứa phải có lối, cửa thoát hiểm. Lối thoát hiểm phải được chỉ dẫn rõ ràng bằng bảng hiệu, đèn báo và được thiết kế thuận lợi cho việc thoát hiểm, cứu hộ, cứu nạn trong trường hợp khẩn cấp.
 - + Hệ thống thông gió của nhà xưởng, kho chứa phải đáp ứng các quy chuẩn, tiêu chuẩn về hệ thống thông gió.
 - + Hệ thống chiếu sáng đảm bảo theo quy định để đáp ứng yêu cầu sản xuất, lưu trữ hóa chất. Thiết bị điện trong nhà xưởng, kho chứa có hóa chất dễ cháy, nổ phải đáp ứng các tiêu chuẩn về phòng, chống cháy, nổ.
 - + Sàn nhà xưởng, kho chứa hóa chất phải chịu được hóa chất, tải trọng, không gây trơn trượt, có rãnh thu gom và thoát nước tốt.
 - + Nhà xưởng, kho chứa hóa chất phải có bảng nội quy về an toàn hóa chất, có biển báo nguy hiểm phù hợp với mức độ nguy hiểm của hóa chất, treo ở nơi dễ thấy. Các biển báo thể hiện các đặc tính nguy hiểm của hóa chất phải có các thông tin: Mã nhận dạng hóa chất; hình đồ cảnh báo, từ cảnh báo, cảnh báo nguy cơ. Trường hợp hóa chất có nhiều đặc tính nguy hiểm khác nhau thì hình đồ cảnh báo phải thể hiện đầy đủ các đặc tính nguy hiểm đó. Tại khu vực sản xuất có hóa chất nguy hiểm phải có bảng hướng dẫn cụ thể về quy trình thao tác an toàn ở vị trí dễ đọc, dễ thấy.
 - + Nhà xưởng, kho chứa phải có hệ thống thu lôi chống sét hoặc nằm trong khu vực được chống sét an toàn và được định kỳ kiểm tra theo các quy định hiện hành.
 - + Đối với bồn chứa ngoài trời phải xây dê bao hoặc các biện pháp kỹ thuật khác để đảm bảo hóa chất không thoát ra môi trường khi xảy ra sự cố hóa chất và có biện pháp phòng chống cháy nổ, chống sét.
 - + Nhà xưởng, kho chứa phải đáp ứng đủ các điều kiện về phòng, chống cháy nổ, bảo vệ môi trường, an toàn và vệ sinh lao động theo quy định của pháp luật có liên quan.
- * *Tại Khoản 2 Điều 5 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP:***
- + Thiết bị kỹ thuật phải đạt yêu cầu chung về an toàn theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, phù hợp với chủng loại hóa chất và quy trình công nghệ, đáp ứng được công suất sản xuất, quy mô kinh doanh. Máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động và thiết bị đo lường thử nghiệm phải được kiểm định, hiệu chuẩn, hiệu chỉnh, bảo dưỡng theo quy định hiện hành về kiểm định máy móc, thiết bị.
- * *Tại Khoản 1, khoản 2 Điều 6 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP:***
- + Các hóa chất nguy hiểm phải được phân khu, sắp xếp theo tính chất của từng loại hóa chất. Không được bảo quản chung các hóa chất có khả năng phản ứng với nhau hoặc có yêu cầu về an toàn hóa chất, phòng, chống cháy nổ khác nhau trong cùng một khu vực.
 - + Hóa chất trong kho phải được bảo quản theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành, đảm bảo yêu cầu an toàn, thuận lợi cho công tác ứng phó sự cố hóa chất.
 - Giám đốc hoặc Phó Giám đốc kỹ thuật hoặc cán bộ kỹ thuật phụ trách hoạt động sản xuất hóa chất phải có bằng đại học trở lên về chuyên ngành hóa chất;
 - Các đối tượng quy định tại Điều 32 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP phải được huấn luyện an toàn hóa chất gồm:
- * Nhóm 1, bao gồm:**
- + Người đứng đầu đơn vị, cơ sở sản xuất, kinh doanh và phòng, ban, chi nhánh trực thuộc; phụ trách bộ phận sản xuất, kinh doanh, kỹ thuật;

	<p>quản đốc phân xưởng hoặc tương đương; + Cấp phó của người đứng đầu theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều này được giao nhiệm vụ phụ trách công tác an toàn hóa chất. * Nhóm 2, bao gồm: + Cán bộ chuyên trách, bán chuyên trách về an toàn hóa chất của cơ sở; + Người trực tiếp giám sát về an toàn hóa chất tại nơi làm việc. * Nhóm 3, bao gồm người lao động liên quan trực tiếp đến hóa chất.</p>
Căn cứ pháp lý	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hóa chất năm 2007; - Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28/12/2017 của Bộ Công Thương; - Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25/01/2018 của Bộ Tài chính;

Tên tổ chức, cá nhân
(1)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: (2)

..... (3), ngày tháng năm

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ

Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện (4) hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp

Kính gửi: Sở Công Thương.....

Tên tổ chức/cá nhân:..... (1)

Địa chỉ trụ sở chính:, Điện thoại: Fax: .

Địa chỉ sản xuất, kinh doanh: Điện thoại: Fax:

Loại hình: Sản xuất Kinh doanh

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/hộ kinh doanh số do cấp ngày tháng năm.....

Đề nghị Sở Công Thương xem xét, cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện (4) hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp, gồm:

1. Hóa chất sản xuất:

STT	Tên thương mại	Thông tin hóa chất/tên thành phần (5)				Khối lượng(6)	Đơn vị tính(7)	Ghi chú
		Tên hóa học	Mã CAS	Công thức hóa học	Hàm lượng			
1	VD: ABC	Axeton	67-64-1	C ₃ H ₆ O	30%	100	Tấn/năm	
		Toluen	108-88-3	C ₇ H ₈	20%			
2								
n								

2. Hóa chất kinh doanh:

STT	Tên thương mại	Thông tin hóa chất/tên thành phần (5)				Khối lượng(6)	Đơn vị tính(7)	Ghi chú
		Tên hóa học	Mã CAS	Công thức hóa học	Hàm lượng			
1	VD: ABC	Axeton	67-64-1	C ₃ H ₆ O	30%	500	Tấn/năm	
		Toluen	108-88-3	C ₇ H ₈	20%			
2								
n								

..... (1) xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Luật hóa chất, Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn

thi hành một số điều của Luật hóa chất, nếu vi phạm⁽¹⁾ xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

.....⁽¹⁾ gửi kèm theo hồ sơ liên quan, bao gồm:.....⁽⁸⁾

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN
(Ký tên và đóng dấu)

Ghi chú:

- (1): Tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất trong lĩnh vực công nghiệp;
- (2): Mã số ký hiệu văn bản của tổ chức, cá nhân;
- (3): Tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, nơi tổ chức, cá nhân đăng ký trụ sở chính;
- (4): Ghi rõ “sản xuất” hoặc “kinh doanh” hoặc “sản xuất, kinh doanh”;
- (5): Chỉ kê khai các thành phần là chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp quy định tại Phụ lục I, Phụ lục II của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất;
- (6): Kê khai khối lượng hóa chất sản xuất, kinh doanh tối đa trong một năm;
- (7): Đơn vị đo khối lượng trên đơn vị thời gian là một năm;
- (8): Tên các giấy tờ kèm theo.

Tên tổ chức, cá nhân
(1)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: (2)

..... (3), ngày tháng năm

**BẢN KÊ KHAI THIẾT BỊ KỸ THUẬT,
TRANG BỊ PHÒNG HỘ LAO ĐỘNG VÀ AN TOÀN CỦA
CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH HÓA CHẤT**

STT	Tên các thiết bị kỹ thuật, trang bị phòng hộ lao động và an toàn trong sản xuất, kinh doanh	Thông số kỹ thuật chính	Xuất xứ	Năm sản xuất	Thời gian hiệu chuẩn, kiểm định gần nhất	Thời hạn hiệu chuẩn, kiểm định
1						
2						
n						

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN

(Ký tên và đóng dấu)

Ghi chú:

- (1): Tên tổ chức, cá nhân;
- (2): Mã số ký hiệu văn bản của tổ chức, cá nhân đăng ký cấp điều chỉnh giấy phép;
- (3): Tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, nơi tổ chức, cá nhân đăng ký cấp điều chỉnh Giấy phép đóng trụ sở chính.

02. Thủ tục: Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp

Trình tự thực hiện	<p>Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định và nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc dịch vụ công trực tuyến đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Kon Tum.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ: 70 Lê Hồng Phong, P Quyết Thắng, Tp. Kon Tum. - Thời gian: Buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 10 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ Lễ, Tết theo quy định của pháp luật). <p>Bước 2: Cán bộ kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và viết giấy hẹn. - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ thì hướng dẫn tổ chức, cá nhân chỉnh sửa bổ sung. <p>Bước 3: Chuyển phòng chuyên môn xử lý, hoàn thành và trả lại hồ sơ cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Kon Tum.</p> <p>Bước 4: Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Kon Tum hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian: Buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 10 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ Lễ, Tết theo quy định của pháp luật).
Cách thức thực hiện	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc qua đường bưu điện hoặc dịch vụ công trực tuyến
Thành phần, số lượng hồ sơ	<p>a. Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận (<i>theo mẫu</i>); - Bản chính Giấy chứng nhận đã được cấp trong trường hợp Giấy chứng nhận bị sai sót hoặc có thay đổi về thông tin của tổ chức, cá nhân; phần bản chính còn lại có thể nhận dạng được của Giấy chứng nhận trong trường hợp Giấy chứng nhận bị hư hỏng - 01 phong bì ghi rõ địa chỉ và dán tem (nếu nhận hồ sơ qua đường bưu điện). <p>b. Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>
Thời gian giải quyết	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
Đối tượng thực hiện	Tổ chức, cá nhân có hoạt động sản xuất, kinh doanh hóa chất
Cơ quan thực hiện	Sở Công Thương tỉnh Kon Tum
Kết quả	Giấy chứng nhận
Phí, Lệ phí	Phí thẩm định cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp. Mức thu: 600.000 đồng/Giấy chứng nhận
Tên mẫu đơn, tờ khai	Văn bản đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp (<i>Mẫu 01b, Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28/12/2017</i>)
Yêu cầu, điều kiện	<p>* Điều kiện chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điều kiện sản xuất + Là tổ chức, cá nhân được thành lập theo quy định của pháp luật; + Cơ sở vật chất - kỹ thuật phải đáp ứng yêu cầu trong sản xuất theo quy định tại Điều 12 của Luật hóa chất; Điều 4; khoản 2 Điều 5; khoản 1, khoản 2 Điều 6 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP, cụ thể như sau: * <i>Tại Điều 12 của Luật Hóa chất;</i> + Nhà xưởng, kho tàng và thiết bị công nghệ; + Trang thiết bị an toàn, phòng, chống cháy nổ, phòng, chống sét, phòng, chống rò rỉ, phát tán hóa chất và các sự cố hóa chất khác; + Trang thiết bị bảo hộ lao động;

- + Trang thiết bị bảo vệ môi trường, hệ thống xử lý chất thải;
- + Phương tiện vận chuyển;
- + Bảng nội quy về an toàn hóa chất; hệ thống báo hiệu phù hợp với mức độ nguy hiểm của hóa chất tại khu vực sản xuất, kinh doanh hóa chất nguy hiểm. Trường hợp hóa chất có nhiều đặc tính nguy hiểm khác nhau thì biểu trưng cảnh báo phải thể hiện đầy đủ các đặc tính nguy hiểm đó.
- * Tại Điều 4 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP:*
- + Nhà xưởng phải đạt yêu cầu theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, phù hợp với tính chất, quy mô và công nghệ sản xuất, lưu trữ hóa chất.
- + Nhà xưởng, kho chứa phải có lối, cửa thoát hiểm. Lối thoát hiểm phải được chỉ dẫn rõ ràng bằng bảng hiệu, đèn báo và được thiết kế thuận lợi cho việc thoát hiểm, cứu hộ, cứu nạn trong trường hợp khẩn cấp.
- + Hệ thống thông gió của nhà xưởng, kho chứa phải đáp ứng các quy chuẩn, tiêu chuẩn về hệ thống thông gió.
- + Hệ thống chiếu sáng đảm bảo theo quy định để đáp ứng yêu cầu sản xuất, lưu trữ hóa chất. Thiết bị điện trong nhà xưởng, kho chứa có hóa chất dễ cháy, nổ phải đáp ứng các tiêu chuẩn về phòng, chống cháy, nổ.
- + Sàn nhà xưởng, kho chứa hóa chất phải chịu được hóa chất, tải trọng, không gây trơn trượt, có rãnh thu gom và thoát nước tốt.
- + Nhà xưởng, kho chứa hóa chất phải có bảng nội quy về an toàn hóa chất, có biển báo nguy hiểm phù hợp với mức độ nguy hiểm của hóa chất, treo ở nơi dễ thấy. Các biển báo thể hiện các đặc tính nguy hiểm của hóa chất phải có các thông tin: Mã nhận dạng hóa chất; hình đồ cảnh báo, từ cảnh báo, cảnh báo nguy cơ. Trường hợp hóa chất có nhiều đặc tính nguy hiểm khác nhau thì hình đồ cảnh báo phải thể hiện đầy đủ các đặc tính nguy hiểm đó. Tại khu vực sản xuất có hóa chất nguy hiểm phải có bảng hướng dẫn cụ thể về quy trình thao tác an toàn ở vị trí dễ đọc, dễ thấy.
- + Nhà xưởng, kho chứa phải có hệ thống thu lôi chống sét hoặc nằm trong khu vực được chống sét an toàn và được định kỳ kiểm tra theo các quy định hiện hành.
- + Đối với bồn chứa ngoài trời phải xây đê bao hoặc các biện pháp kỹ thuật khác để đảm bảo hóa chất không thoát ra môi trường khi xảy ra sự cố hóa chất và có biện pháp phòng chống cháy nổ, chống sét.
- + Nhà xưởng, kho chứa phải đáp ứng đủ các điều kiện về phòng, chống cháy nổ, bảo vệ môi trường, an toàn và vệ sinh lao động theo quy định của pháp luật có liên quan.
- * Tại Khoản 2 Điều 5 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP:*
- + Thiết bị kỹ thuật phải đạt yêu cầu chung về an toàn theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, phù hợp với chủng loại hóa chất và quy trình công nghệ, đáp ứng được công suất sản xuất, quy mô kinh doanh. Máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động và thiết bị đo lường thử nghiệm phải được kiểm định, hiệu chuẩn, hiệu chỉnh, bảo dưỡng theo quy định hiện hành về kiểm định máy móc, thiết bị.
- * Tại Khoản 1, khoản 2 Điều 6 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP:*
- + Các hóa chất nguy hiểm phải được phân khu, sắp xếp theo tính chất của từng loại hóa chất. Không được bảo quản chung các hóa chất có khả năng phản ứng với nhau hoặc có yêu cầu về an toàn hóa chất, phòng, chống cháy nổ khác nhau trong cùng một khu vực.

	<p>+ Hóa chất trong kho phải được bảo quản theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành, đảm bảo yêu cầu an toàn, thuận lợi cho công tác ứng phó sự cố hóa chất.</p> <p>+ Giám đốc hoặc Phó Giám đốc kỹ thuật hoặc cán bộ kỹ thuật phụ trách hoạt động sản xuất hóa chất phải có bằng đại học trở lên về chuyên ngành hóa chất;</p> <p>+ Các đối tượng quy định tại Điều 32 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP phải được huấn luyện an toàn hóa chất gồm:</p> <p>* Nhóm 1, bao gồm:</p> <p>+ Người đứng đầu đơn vị, cơ sở sản xuất, kinh doanh và phòng, ban, chi nhánh trực thuộc; phụ trách bộ phận sản xuất, kinh doanh, kỹ thuật; quản đốc phân xưởng hoặc tương đương;</p> <p>+ Cấp phó của người đứng đầu theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều này được giao nhiệm vụ phụ trách công tác an toàn hóa chất.</p> <p>* Nhóm 2, bao gồm:</p> <p>+ Cán bộ chuyên trách, bán chuyên trách về an toàn hóa chất của cơ sở;</p> <p>+ Người trực tiếp giám sát về an toàn hóa chất tại nơi làm việc.</p> <p>* Nhóm 3, bao gồm người lao động liên quan trực tiếp đến hóa chất.</p> <p>* Điều kiện riêng:</p> <p>Trường hợp Giấy chứng nhận bị mất, sai sót, hư hỏng hoặc có thay đổi về thông tin của tổ chức, cá nhân, tổ chức, cá nhân</p>
Căn cứ pháp lý	<p>- Luật Hóa chất năm 2007;</p> <p>- Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP, ngày 05/02/2020 của Chính phủ;</p> <p>- Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28/12/2017 của Bộ Công Thương;</p> <p>- Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25/01/2018 của Bộ Tài chính;</p>

Tên tổ chức, cá nhân
(1)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: (2)

..... (3), ngày tháng năm

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ

Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện (4) hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp

Kính gửi: Sở Công Thương ...

Tên tổ chức/cá nhân: (1)

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại: Fax:

Địa chỉ sản xuất, kinh doanh: Điện thoại: Fax:

Loại hình: Sản xuất Kinh doanh

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/hộ kinh doanh sốdo
..... cấp ngày tháng năm.....

Đề nghị Sở Công Thương xem xét cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện (4)
hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp số (5)
ngày.....tháng.....năm....., giải trình lý do đề nghị cấp lại:

..... (6)

..... (1) xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Luật hóa chất, Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất , nếu vi phạm (1) xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

..... (1) gửi kèm theo hồ sơ liên quan, bao gồm: (7)

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN

(Ký tên và đóng dấu)

Ghi chú:

- (1): Tên tổ chức, cá nhân đăng ký cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất;
- (2): Ký hiệu văn bản của tổ chức, cá nhân đăng ký lại cấp giấy chứng nhận;
- (3): Tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, nơi tổ chức, cá nhân đăng ký cấp lại Giấy chứng nhận đóng trụ sở chính;
- (4): Ghi rõ “sản xuất” hoặc “kinh doanh” hoặc “sản xuất, kinh doanh”;
- (5): Số hiệu Giấy chứng nhận do Sở Công Thương cấp mà tổ chức, cá nhân đề nghị cấp lại;
- (6): Thông tin giải trình đề nghị cấp lại, bao gồm các thông tin sửa đổi (nếu có);
- (7): Tên các giấy tờ kèm theo hồ sơ.

03. Thủ tục: Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp

Trình tự thực hiện	<p>Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định và nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc dịch vụ công trực tuyến đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Kon Tum.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ: 70 Lê Hồng Phong, P Quyết Thắng, Tp. Kon Tum. - Thời gian: Buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 10 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ Lễ, Tết theo quy định của pháp luật). <p>Bước 2: Cán bộ kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và viết giấy hẹn. - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ thì hướng dẫn tổ chức, cá nhân chỉnh sửa bổ sung. <p>Bước 3: Chuyển phòng chuyên môn xử lý, hoàn thành và trả lại hồ sơ cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Kon Tum.</p> <p>Bước 4: Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Kon Tum hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian: Buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 10 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ Lễ, Tết theo quy định của pháp luật).
Cách thức thực hiện	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc qua đường bưu điện hoặc dịch vụ công trực tuyến
Thành phần, số lượng hồ sơ	<p>a. Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện (<i>theo mẫu</i>); - Bản chính Giấy chứng nhận đủ điều kiện đã được cấp; giấy tờ, tài liệu chứng minh việc đáp ứng được điều kiện sản xuất, kinh doanh đối với các nội dung điều chỉnh; - 01 phong bì ghi rõ địa chỉ và dán tem (nếu nhận hồ sơ qua đường bưu điện). <p>b. Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>
Thời gian giải quyết	12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
Đối tượng thực hiện	Tổ chức, cá nhân có hoạt động sản xuất, kinh doanh hóa chất
Cơ quan thực hiện	Sở Công Thương tỉnh Kon Tum
Kết quả	Giấy chứng nhận
Phí, Lệ phí	Phí thẩm định cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp. Mức thu: 600.000 đồng/Giấy chứng nhận
Tên mẫu đơn, tờ khai	Văn bản đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp (<i>Mẫu 01c, Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28/12/2017</i>)
Yêu cầu, điều kiện	<p>* Điều kiện chung: Điều kiện sản xuất:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Là tổ chức, cá nhân được thành lập theo quy định của pháp luật; - Cơ sở vật chất - kỹ thuật phải đáp ứng yêu cầu trong sản xuất theo quy định tại Điều 12 của Luật hóa chất; Điều 4; khoản 2 Điều 5; khoản 1, khoản 2 Điều 6 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP, cụ thể như sau: <p>* Tại Điều 12 của Luật Hóa chất;</p> <ul style="list-style-type: none"> + Nhà xưởng, kho tàng và thiết bị công nghệ; + Trang thiết bị an toàn, phòng, chống cháy nổ, phòng, chống sét, phòng, chống rò rỉ, phát tán hóa chất và các sự cố hóa chất khác; + Trang thiết bị bảo hộ lao động;

- + Trang thiết bị bảo vệ môi trường, hệ thống xử lý chất thải;
- + Phương tiện vận chuyển;
- + Bảng nội quy về an toàn hóa chất; hệ thống báo hiệu phù hợp với mức độ nguy hiểm của hóa chất tại khu vực sản xuất, kinh doanh hóa chất nguy hiểm. Trường hợp hóa chất có nhiều đặc tính nguy hiểm khác nhau thì biểu trưng cảnh báo phải thể hiện đầy đủ các đặc tính nguy hiểm đó.
- * Tại Điều 4 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP:*
- + Nhà xưởng phải đạt yêu cầu theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, phù hợp với tính chất, quy mô và công nghệ sản xuất, lưu trữ hóa chất.
- + Nhà xưởng, kho chứa phải có lối, cửa thoát hiểm. Lối thoát hiểm phải được chỉ dẫn rõ ràng bằng bảng hiệu, đèn báo và được thiết kế thuận lợi cho việc thoát hiểm, cứu hộ, cứu nạn trong trường hợp khẩn cấp.
- + Hệ thống thông gió của nhà xưởng, kho chứa phải đáp ứng các quy chuẩn, tiêu chuẩn về hệ thống thông gió.
- + Hệ thống chiếu sáng đảm bảo theo quy định để đáp ứng yêu cầu sản xuất, lưu trữ hóa chất. Thiết bị điện trong nhà xưởng, kho chứa có hóa chất dễ cháy, nổ phải đáp ứng các tiêu chuẩn về phòng, chống cháy, nổ.
- + Sàn nhà xưởng, kho chứa hóa chất phải chịu được hóa chất, tải trọng, không gây trơn trượt, có rãnh thu gom và thoát nước tốt.
- + Nhà xưởng, kho chứa hóa chất phải có bảng nội quy về an toàn hóa chất, có biển báo nguy hiểm phù hợp với mức độ nguy hiểm của hóa chất, treo ở nơi dễ thấy. Các biển báo thể hiện các đặc tính nguy hiểm của hóa chất phải có các thông tin: Mã nhận dạng hóa chất; hình đồ cảnh báo, từ cảnh báo, cảnh báo nguy cơ. Trường hợp hóa chất có nhiều đặc tính nguy hiểm khác nhau thì hình đồ cảnh báo phải thể hiện đầy đủ các đặc tính nguy hiểm đó. Tại khu vực sản xuất có hóa chất nguy hiểm phải có bảng hướng dẫn cụ thể về quy trình thao tác an toàn ở vị trí dễ đọc, dễ thấy.
- + Nhà xưởng, kho chứa phải có hệ thống thu lôi chống sét hoặc nằm trong khu vực được chống sét an toàn và được định kỳ kiểm tra theo các quy định hiện hành.
- + Đối với bồn chứa ngoài trời phải xây đê bao hoặc các biện pháp kỹ thuật khác để đảm bảo hóa chất không thoát ra môi trường khi xảy ra sự cố hóa chất và có biện pháp phòng chống cháy nổ, chống sét.
- + Nhà xưởng, kho chứa phải đáp ứng đủ các điều kiện về phòng, chống cháy nổ, bảo vệ môi trường, an toàn và vệ sinh lao động theo quy định của pháp luật có liên quan.
- * Tại Khoản 2 Điều 5 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP:*
- + Thiết bị kỹ thuật phải đạt yêu cầu chung về an toàn theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, phù hợp với chủng loại hóa chất và quy trình công nghệ, đáp ứng được công suất sản xuất, quy mô kinh doanh. Máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động và thiết bị đo lường thử nghiệm phải được kiểm định, hiệu chuẩn, hiệu chỉnh, bảo dưỡng theo quy định hiện hành về kiểm định máy móc, thiết bị.
- * Tại Khoản 1, khoản 2 Điều 6 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP:*
- + Các hóa chất nguy hiểm phải được phân khu, sắp xếp theo tính chất của từng loại hóa chất. Không được bảo quản chung các hóa chất có khả năng phản ứng với nhau hoặc có yêu cầu về an toàn hóa chất, phòng, chống cháy nổ khác nhau trong cùng một khu vực.

	<p>+ Hóa chất trong kho phải được bảo quản theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành, đảm bảo yêu cầu an toàn, thuận lợi cho công tác ứng phó sự cố hóa chất.</p> <p>- Giám đốc hoặc Phó Giám đốc kỹ thuật hoặc cán bộ kỹ thuật phụ trách hoạt động sản xuất hóa chất phải có bằng đại học trở lên về chuyên ngành hóa chất;</p> <p>- Các đối tượng quy định tại Điều 32 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP phải được huấn luyện an toàn hóa chất gồm:</p> <p>* Nhóm 1, bao gồm:</p> <p>+ Người đứng đầu đơn vị, cơ sở sản xuất, kinh doanh và phòng, ban, chi nhánh trực thuộc; phụ trách bộ phận sản xuất, kinh doanh, kỹ thuật; quản đốc phân xưởng hoặc tương đương;</p> <p>+ Cấp phó của người đứng đầu theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều này được giao nhiệm vụ phụ trách công tác an toàn hóa chất.</p> <p>* Nhóm 2, bao gồm:</p> <p>+ Cán bộ chuyên trách, bán chuyên trách về an toàn hóa chất của cơ sở;</p> <p>+ Người trực tiếp giám sát về an toàn hóa chất tại nơi làm việc.</p> <p>* Nhóm 3, bao gồm người lao động liên quan trực tiếp đến hóa chất.</p> <p>* Điều kiện riêng:</p> <p>Trường hợp có thay đổi về địa điểm cơ sở sản xuất hóa chất; loại hình, quy mô, chủng loại hóa chất sản xuất trình tự, thủ tục điều chỉnh Giấy chứng nhận được thực hiện như cấp mới Giấy chứng nhận.</p>
Căn cứ pháp lý	<p>- Luật Hóa chất năm 2007;</p> <p>- Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ;</p> <p>- Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28/12/2017 của Bộ Công Thương;</p> <p>- Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25/01/2018 của Bộ Tài chính;</p>

Tên tổ chức, cá nhân
(1)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: (2)

..... (3), ngày tháng năm

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ

**Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện (4) hóa chất sản xuất, kinh doanh
có điều kiện trong trong lĩnh vực công nghiệp**

Kính gửi: Sở Công Thương ...

Tên tổ chức/cá nhân:..... (1)

Địa chỉ trụ sở chính tại:, Điện thoại: Fax:

Địa chỉ sản xuất, kinh doanh:....., Điện thoại: Fax:.....

Loại hình: Sản xuất Kinh doanh

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/hộ kinh doanh số do
..... cấp ngày tháng năm.....

Đề nghị Sở Công Thương xem xét cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện
..... (4) hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp số..... (5)
ngày.... tháng....năm....., thông tin đề nghị cấp điều chỉnh bao gồm:..... (6)

Giải trình lý do đề nghị cấp điều chỉnh:

..... (7)

..... (1) xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Luật hóa chất, Nghị định số
113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn
thi hành một số điều của Luật hóa chất, nếu vi phạm (1) xin hoàn toàn chịu trách
nhiệm trước pháp luật.

..... (1) gửi kèm theo gửi kèm theo hồ sơ liên quan, bao gồm:..... (8)

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN

(Ký tên và đóng dấu)

Ghi chú:

- (1): Tên tổ chức, cá nhân đăng ký cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất;
- (2): Mã số ký hiệu văn bản của tổ chức, cá nhân đăng ký cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất;
- (3): Tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, nơi tổ chức, cá nhân đăng ký cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đóng trụ sở chính;
- (4): Ghi rõ “sản xuất” hoặc “kinh doanh” hoặc “sản xuất, kinh doanh”;
- (5): Số hiệu Giấy chứng nhận do Sở Công Thương cấp mà tổ chức, cá nhân đề nghị cấp điều chỉnh;
- (6): Thông tin đề nghị cấp điều chỉnh bao gồm thông tin trước khi điều chỉnh và thông tin đề nghị điều chỉnh;
- (7): Thông tin giải trình rõ lý do đề nghị cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận;
- (8): Tên các giấy tờ kèm theo hồ sơ.

04. Thủ tục: Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp

<p>Trình tự thực hiện</p>	<p>Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định và nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc dịch vụ công trực tuyến đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Kon Tum.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ: 70 Lê Hồng Phong, P Quyết Thắng, Tp. Kon Tum. - Thời gian: Buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 10 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ Lễ, Tết theo quy định của pháp luật). <p>Bước 2: Cán bộ kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và viết giấy hẹn. - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ thì hướng dẫn tổ chức, cá nhân chỉnh sửa bổ sung. <p>Bước 3: Chuyên phòng chuyên môn xử lý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp nội dung trong hồ sơ chưa hợp lệ thì trong vòng 02 ngày làm việc, Sở Công Thương thông báo bằng văn bản cho doanh nghiệp để hoàn chỉnh hồ sơ. - Trường hợp nội dung trong hồ sơ hợp lệ, đầy đủ thì thụ lý hồ sơ và trả lại cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Kon Tum. <p>Bước 4: Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Kon Tum hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian: Buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 10 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ Lễ, Tết theo quy định của pháp luật).
<p>Cách thức thực hiện</p>	<p>Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc qua đường bưu điện hoặc dịch vụ công trực tuyến</p>
<p>Thành phần hồ sơ, số lượng hồ sơ</p>	<p>a. Thành phần hồ sơ</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp (<i>theo mẫu</i>); - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh; - Bản kê khai về từng địa điểm kinh doanh; - Bản sao Quyết định phê duyệt hoặc văn bản xác nhận các tài liệu liên quan đến bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền ban hành; - Bản sao Giấy chứng nhận thẩm duyệt thiết kế và văn bản nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy của cơ quan có thẩm quyền đối với từng kho chứa hóa chất thuộc đối tượng phải thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy; - Biên bản kiểm tra an toàn về phòng cháy và chữa cháy hoặc văn bản của cơ quan có thẩm quyền chứng minh đảm bảo các điều kiện an toàn về phòng cháy và chữa cháy đối với từng kho chứa hóa chất không thuộc đối tượng bắt buộc phải thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy; - Bản vẽ tổng thể hệ thống mặt bằng của từng địa điểm kinh doanh, nội dung bản vẽ phải đảm bảo các thông tin về vị trí kho chứa, khu vực chứa hóa chất, diện tích và đường vào khu vực kho hóa chất; Bản sao giấy tờ chứng minh quyền sử dụng đối với thửa đất xây dựng kho chứa hoặc Hợp đồng thuê kho đối với trường hợp thuê kho lưu trữ hoặc Hợp đồng hay thỏa thuận mua bán hóa chất trong trường hợp sử dụng kho

	<p>của tổ chức, cá nhân mua hoặc bán hóa chất;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bản kê khai thiết bị kỹ thuật, trang bị phòng hộ lao động và an toàn của từng địa điểm kinh doanh hóa chất (<i>theo mẫu</i>); - Bản sao bằng trung cấp trở lên về chuyên ngành hóa chất của người phụ trách về an toàn hóa chất; - Bản sao hồ sơ huấn luyện an toàn hóa chất theo quy định tại khoản 4 Điều 34 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Nội dung huấn luyện; + Danh sách người được huấn luyện với các thông tin: Họ tên, ngày tháng năm sinh, chức danh, vị trí làm việc, chữ ký xác nhận tham gia huấn luyện; + Thông tin về người huấn luyện bao gồm: Họ tên, ngày tháng năm sinh, trình độ học vấn, chuyên ngành được đào tạo, kinh nghiệm công tác, kèm theo các tài liệu chứng minh; + Nội dung và kết quả kiểm tra huấn luyện an toàn hóa chất; + Quyết định công nhận kết quả kiểm tra huấn luyện an toàn hóa chất của tổ chức, cá nhân. - Phiếu an toàn hóa chất của các hóa chất nguy hiểm trong cơ sở kinh doanh theo quy định. - 01 phong bì ghi rõ địa chỉ và dán tem (nếu nhận hồ sơ qua đường bưu điện). <p>b. Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>
Thời gian giải quyết	12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
Đối tượng thực hiện	Tổ chức, cá nhân có hoạt động sản xuất, kinh doanh hóa chất
Cơ quan thực hiện	Sở Công Thương tỉnh Kon Tum
Kết quả	Giấy chứng nhận
Phí, Lệ phí	Phí thẩm định cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp. Mức thu: 1.200.000 đồng/Giấy chứng nhận
Tên mẫu đơn, tờ khai	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp (<i>Mẫu 01a, Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28/12/2017</i>); - Bản kê khai thiết bị kỹ thuật, trang bị phòng hộ lao động và an toàn của cơ sở sản xuất hóa chất (<i>Mẫu 01g, Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28/12/2017</i>).
Yêu cầu, điều kiện	<ul style="list-style-type: none"> - Là tổ chức, cá nhân được thành lập theo quy định của pháp luật - Cơ sở vật chất - kỹ thuật phải đáp ứng yêu cầu trong kinh doanh theo quy định tại Điều 12 của Luật Hóa chất; Điều 4; khoản 2 Điều 5; khoản 1, khoản 2 Điều 6 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP, cụ thể như sau: <ul style="list-style-type: none"> * <i>Tại Điều 12 của Luật Hóa chất:</i> + Nhà xưởng, kho tàng và thiết bị công nghệ; + Trang thiết bị an toàn, phòng, chống cháy nổ, phòng, chống sét, phòng, chống rò rỉ, phát tán hóa chất và các sự cố hóa chất khác; + Trang thiết bị bảo hộ lao động; + Trang thiết bị bảo vệ môi trường, hệ thống xử lý chất thải; + Phương tiện vận chuyển; + Bảng nội quy về an toàn hóa chất; hệ thống báo hiệu phù hợp với mức độ nguy hiểm của hóa chất tại khu vực sản xuất, kinh doanh hóa chất nguy hiểm. Trường hợp hóa chất có nhiều đặc tính nguy hiểm khác nhau thì biểu trưng cảnh báo phải thể hiện đầy đủ các đặc tính nguy hiểm đó. * <i>Tại Điều 4 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP:</i> + Nhà xưởng phải đạt yêu cầu theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật

quốc gia, phù hợp với tính chất, quy mô và công nghệ sản xuất, lưu trữ hóa chất.

- + Nhà xưởng, kho chứa phải có lối, cửa thoát hiểm. Lối thoát hiểm phải được chỉ dẫn rõ ràng bằng bảng hiệu, đèn báo và được thiết kế thuận lợi cho việc thoát hiểm, cứu hộ, cứu nạn trong trường hợp khẩn cấp.
- + Hệ thống thông gió của nhà xưởng, kho chứa phải đáp ứng các quy chuẩn, tiêu chuẩn về hệ thống thông gió.
- + Hệ thống chiếu sáng đảm bảo theo quy định để đáp ứng yêu cầu sản xuất, lưu trữ hóa chất. Thiết bị điện trong nhà xưởng, kho chứa có hóa chất dễ cháy, nổ phải đáp ứng các tiêu chuẩn về phòng, chống cháy, nổ.
- + Sàn nhà xưởng, kho chứa hóa chất phải chịu được hóa chất, tải trọng, không gây trơn trượt, có rãnh thu gom và thoát nước tốt.
- + Nhà xưởng, kho chứa hóa chất phải có bảng nội quy về an toàn hóa chất, có biển báo nguy hiểm phù hợp với mức độ nguy hiểm của hóa chất, treo ở nơi dễ thấy. Các biển báo thể hiện các đặc tính nguy hiểm của hóa chất phải có các thông tin: Mã nhận dạng hóa chất; hình đồ cảnh báo, từ cảnh báo, cảnh báo nguy cơ. Trường hợp hóa chất có nhiều đặc tính nguy hiểm khác nhau thì hình đồ cảnh báo phải thể hiện đầy đủ các đặc tính nguy hiểm đó. Tại khu vực sản xuất có hóa chất nguy hiểm phải có bảng hướng dẫn cụ thể về quy trình thao tác an toàn ở vị trí dễ đọc, dễ thấy.
- + Nhà xưởng, kho chứa phải có hệ thống thu lôi chống sét hoặc nằm trong khu vực được chống sét an toàn và được định kỳ kiểm tra theo các quy định hiện hành.
- + Đối với bồn chứa ngoài trời phải xây dê bao hoặc các biện pháp kỹ thuật khác để đảm bảo hóa chất không thoát ra môi trường khi xảy ra sự cố hóa chất và có biện pháp phòng chống cháy nổ, chống sét.
- + Nhà xưởng, kho chứa phải đáp ứng đủ các điều kiện về phòng, chống cháy nổ, bảo vệ môi trường, an toàn và vệ sinh lao động theo quy định của pháp luật có liên quan.

** Tại Khoản 2 Điều 5 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP:*

- + Thiết bị kỹ thuật phải đạt yêu cầu chung về an toàn theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, phù hợp với chủng loại hóa chất và quy trình công nghệ, đáp ứng được công suất sản xuất, quy mô kinh doanh. Máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động và thiết bị đo lường thử nghiệm phải được kiểm định, hiệu chuẩn, hiệu chỉnh, bảo dưỡng theo quy định hiện hành về kiểm định máy móc, thiết bị.

** Tại Khoản 1, khoản 2 Điều 6 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP:*

- + Các hóa chất nguy hiểm phải được phân khu, sắp xếp theo tính chất của từng loại hóa chất. Không được bảo quản chung các hóa chất có khả năng phản ứng với nhau hoặc có yêu cầu về an toàn hóa chất, phòng, chống cháy nổ khác nhau trong cùng một khu vực.
- + Hóa chất trong kho phải được bảo quản theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành, đảm bảo yêu cầu an toàn, thuận lợi cho công tác ứng phó sự cố hóa chất.
- Có cửa hàng hoặc địa điểm kinh doanh, nơi bày bán đảm bảo các yêu cầu về an toàn hóa chất, an toàn phòng, chống cháy nổ theo quy định của pháp luật;
- Có kho chứa hoặc có hợp đồng thuê kho chứa hóa chất hoặc sử dụng kho của tổ chức, cá nhân mua hoặc bán hóa chất đáp ứng được các điều kiện về bảo quản an toàn hóa chất, an toàn phòng, chống cháy nổ;

	<ul style="list-style-type: none"> - Người phụ trách về an toàn hóa chất của cơ sở kinh doanh hóa chất phải có trình độ trung cấp trở lên về chuyên ngành hóa chất; - Các đối tượng quy định tại Điều 32 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP phải được huấn luyện an toàn hóa chất gồm: <ul style="list-style-type: none"> * Nhóm 1, bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Người đứng đầu đơn vị, cơ sở sản xuất, kinh doanh và phòng, ban, chi nhánh trực thuộc; phụ trách bộ phận sản xuất, kinh doanh, kỹ thuật; quản đốc phân xưởng hoặc tương đương; + Cấp phó của người đứng đầu theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều này được giao nhiệm vụ phụ trách công tác an toàn hóa chất. * Nhóm 2, bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> + Cán bộ chuyên trách, bán chuyên trách về an toàn hóa chất của cơ sở; + Người trực tiếp giám sát về an toàn hóa chất tại nơi làm việc. * Nhóm 3, bao gồm người lao động liên quan trực tiếp đến hóa chất
Căn cứ pháp lý	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Hóa chất năm 2007; - Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ; - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28/12/2017 của Bộ Công Thương; - Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25/01/2018 của Bộ Tài chính;

Tên tổ chức, cá nhân
(1)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: (2)

..... (3), ngày tháng năm

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ
Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện (4) hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện
trong trong lĩnh vực công nghiệp

Kính gửi: Sở Công Thương.....

Tên tổ chức/cá nhân:..... (1)

Địa chỉ trụ sở chính:, Điện thoại: Fax: .

Địa chỉ sản xuất, kinh doanh: Điện thoại: Fax:

Loại hình: Sản xuất Kinh doanh

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/hộ kinh doanh số do
..... cấp ngày tháng năm.....

Đề nghị Sở Công Thương xem xét, cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện (4) hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp, gồm:

1. Hóa chất sản xuất:

STT	Tên thương mại	Thông tin hóa chất/tên thành phần (5)				Khối lượng(6)	Đơn vị tính(7)	Ghi chú
		Tên hóa học	Mã CAS	Công thức hóa học	Hàm lượng			
1	VD: ABC	Axeton	67-64-1	C ₃ H ₆ O	30%	100	Tấn/năm	
		Toluen	108-88-3	C ₇ H ₈	20%			
2								
n								

2. Hóa chất kinh doanh:

STT	Tên thương mại	Thông tin hóa chất/tên thành phần (5)				Khối lượng(6)	Đơn vị tính(7)	Ghi chú
		Tên hóa học	Mã CAS	Công thức hóa học	Hàm lượng			
1	VD: ABC	Axeton	67-64-1	C ₃ H ₆ O	30%	500	Tấn/năm	
		Toluen	108-88-3	C ₇ H ₈	20%			
2								
n								

..... (1) xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Luật hóa chất, Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất, nếu vi phạm (1) xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

.....⁽¹⁾ gửi kèm theo hồ sơ liên quan, bao gồm:

.....
(8)

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN
(Ký tên và đóng dấu)

Ghi chú:

- (1): Tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất trong lĩnh vực công nghiệp;
- (2): Mã số ký hiệu văn bản của tổ chức, cá nhân;
- (3): Tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, nơi tổ chức, cá nhân đăng ký trụ sở chính;
- (4): Ghi rõ “sản xuất” hoặc “kinh doanh” hoặc “sản xuất, kinh doanh”;
- (5): Chỉ kê khai các thành phần là chất thuộc Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp quy định tại Phụ lục I, Phụ lục II của Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất;
- (6): Kê khai khối lượng hóa chất sản xuất, kinh doanh tối đa trong một năm;
- (7): Đơn vị đo khối lượng trên đơn vị thời gian là một năm;
- (8): Tên các giấy tờ kèm theo.

Tên tổ chức, cá nhân
(1)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: (2)

..... (3), ngày tháng năm

**BẢN KÊ KHAI THIẾT BỊ KỸ THUẬT,
TRANG BỊ PHÒNG HỘ LAO ĐỘNG VÀ AN TOÀN CỦA
CƠ SỞ SẢN XUẤT, KINH DOANH HÓA CHẤT**

STT	Tên các thiết bị kỹ thuật, trang bị phòng hộ lao động và an toàn trong sản xuất, kinh doanh	Thông số kỹ thuật chính	Xuất xứ	Năm sản xuất	Thời gian hiệu chuẩn, kiểm định gần nhất	Thời hạn hiệu chuẩn, kiểm định
1						
2						
n						

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN

(Ký tên và đóng dấu)

Ghi chú:

- (1): Tên tổ chức, cá nhân;
- (2): Mã số ký hiệu văn bản của tổ chức, cá nhân đăng ký cấp điều chỉnh giấy phép;
- (3): Tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, nơi tổ chức, cá nhân đăng ký cấp điều chỉnh Giấy phép đóng trụ sở chính.

05. Thủ tục: Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp

Trình tự thực hiện	<p>Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định và nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc dịch vụ công trực tuyến đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Kon Tum.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ: 70 Lê Hồng Phong, P Quyết Thắng, Tp. Kon Tum. - Thời gian: Buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 10 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ Lễ, Tết theo quy định của pháp luật). <p>Bước 2: Cán bộ kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và viết giấy hẹn. - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ thì hướng dẫn tổ chức, cá nhân chỉnh sửa bổ sung. <p>Bước 3: Chuyển phòng chuyên môn xử lý, hoàn thành và trả lại hồ sơ cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Kon Tum.</p> <p>Bước 4: Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Kon Tum hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian: Buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 10 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ Lễ, Tết theo quy định của pháp luật).
Cách thức thực hiện	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc qua đường bưu điện hoặc dịch vụ công trực tuyến
Thành phần, số lượng hồ sơ	<p>a. Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận (<i>theo mẫu</i>); - Bản chính Giấy chứng nhận đã được cấp trong trường hợp Giấy chứng nhận bị sai sót hoặc có thay đổi về thông tin của tổ chức, cá nhân; phần bản chính còn lại có thể nhận dạng được của Giấy chứng nhận trong trường hợp Giấy chứng nhận bị hư hỏng - 01 phong bì ghi rõ địa chỉ và dán tem (nếu nhận hồ sơ qua đường bưu điện). <p>b. Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>
Thời gian giải quyết	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
Đối tượng thực hiện	Tổ chức, cá nhân có hoạt động sản xuất, kinh doanh hóa chất
Cơ quan thực hiện	Sở Công Thương tỉnh Kon Tum
Kết quả	Giấy chứng nhận
Phí, Lệ phí	Phí thẩm định cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp. Mức thu: 600.000 đồng/Giấy chứng nhận
Tên mẫu đơn, tờ khai	Văn bản đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp (<i>Mẫu 01b, Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28/12/2017</i>)
Yêu cầu, điều kiện	<p>* Điều kiện chung: Điều kiện kinh doanh:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Là tổ chức, cá nhân được thành lập theo quy định của pháp luật - Cơ sở vật chất – kỹ thuật phải đáp ứng yêu cầu trong kinh doanh theo quy định tại Điều 12 của Luật hóa chất; Điều 4; khoản 2 Điều 5; khoản 1, khoản 2 Điều 6 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP, cụ thể như sau: <p>* Tại Điều 12 của Luật Hóa chất;</p> <ul style="list-style-type: none"> + Nhà xưởng, kho tàng và thiết bị công nghệ; + Trang thiết bị an toàn, phòng, chống cháy nổ, phòng, chống sét, phòng, chống rò rỉ, phát tán hóa chất và các sự cố hóa chất khác; + Trang thiết bị bảo hộ lao động;

- + Trang thiết bị bảo vệ môi trường, hệ thống xử lý chất thải;
- + Phương tiện vận chuyển;
- + Bảng nội quy về an toàn hóa chất; hệ thống báo hiệu phù hợp với mức độ nguy hiểm của hóa chất tại khu vực sản xuất, kinh doanh hóa chất nguy hiểm. Trường hợp hóa chất có nhiều đặc tính nguy hiểm khác nhau thì biểu trưng cảnh báo phải thể hiện đầy đủ các đặc tính nguy hiểm đó.
- * Tại Điều 4 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP:*
- + Nhà xưởng phải đạt yêu cầu theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, phù hợp với tính chất, quy mô và công nghệ sản xuất, lưu trữ hóa chất.
- + Nhà xưởng, kho chứa phải có lối, cửa thoát hiểm. Lối thoát hiểm phải được chỉ dẫn rõ ràng bằng bảng hiệu, đèn báo và được thiết kế thuận lợi cho việc thoát hiểm, cứu hộ, cứu nạn trong trường hợp khẩn cấp.
- + Hệ thống thông gió của nhà xưởng, kho chứa phải đáp ứng các quy chuẩn, tiêu chuẩn về hệ thống thông gió.
- + Hệ thống chiếu sáng đảm bảo theo quy định để đáp ứng yêu cầu sản xuất, lưu trữ hóa chất. Thiết bị điện trong nhà xưởng, kho chứa có hóa chất dễ cháy, nổ phải đáp ứng các tiêu chuẩn về phòng, chống cháy, nổ.
- + Sàn nhà xưởng, kho chứa hóa chất phải chịu được hóa chất, tải trọng, không gây trơn trượt, có rãnh thu gom và thoát nước tốt.
- + Nhà xưởng, kho chứa hóa chất phải có bảng nội quy về an toàn hóa chất, có biển báo nguy hiểm phù hợp với mức độ nguy hiểm của hóa chất, treo ở nơi dễ thấy. Các biển báo thể hiện các đặc tính nguy hiểm của hóa chất phải có các thông tin: Mã nhận dạng hóa chất; hình đồ cảnh báo, từ cảnh báo, cảnh báo nguy cơ. Trường hợp hóa chất có nhiều đặc tính nguy hiểm khác nhau thì hình đồ cảnh báo phải thể hiện đầy đủ các đặc tính nguy hiểm đó. Tại khu vực sản xuất có hóa chất nguy hiểm phải có bảng hướng dẫn cụ thể về quy trình thao tác an toàn ở vị trí dễ đọc, dễ thấy.
- + Nhà xưởng, kho chứa phải có hệ thống thu lôi chống sét hoặc nằm trong khu vực được chống sét an toàn và được định kỳ kiểm tra theo các quy định hiện hành.
- + Đối với bồn chứa ngoài trời phải xây đê bao hoặc các biện pháp kỹ thuật khác để đảm bảo hóa chất không thoát ra môi trường khi xảy ra sự cố hóa chất và có biện pháp phòng chống cháy nổ, chống sét.
- + Nhà xưởng, kho chứa phải đáp ứng đủ các điều kiện về phòng, chống cháy nổ, bảo vệ môi trường, an toàn và vệ sinh lao động theo quy định của pháp luật có liên quan.
- * Tại Khoản 2 Điều 5 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP:*
- + Thiết bị kỹ thuật phải đạt yêu cầu chung về an toàn theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, phù hợp với chủng loại hóa chất và quy trình công nghệ, đáp ứng được công suất sản xuất, quy mô kinh doanh. Máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động và thiết bị đo lường thử nghiệm phải được kiểm định, hiệu chuẩn, hiệu chỉnh, bảo dưỡng theo quy định hiện hành về kiểm định máy móc, thiết bị.
- * Tại Khoản 1, khoản 2 Điều 6 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP:*
- + Các hóa chất nguy hiểm phải được phân khu, sắp xếp theo tính chất của từng loại hóa chất. Không được bảo quản chung các hóa chất có khả năng phản ứng với nhau hoặc có yêu cầu về an toàn hóa chất, phòng, chống cháy nổ khác nhau trong cùng một khu vực.

	<p>+ Hóa chất trong kho phải được bảo quản theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành, đảm bảo yêu cầu an toàn, thuận lợi cho công tác ứng phó sự cố hóa chất.</p> <p>- Có cửa hàng hoặc địa điểm kinh doanh, nơi bày bán phải đảm bảo các yêu cầu về an toàn hóa chất, an toàn phòng, chống cháy nổ theo quy định của pháp luật;</p> <p>- Có kho chứa hoặc có hợp đồng thuê kho chứa hóa chất hoặc sử dụng kho của tổ chức, cá nhân mua hoặc bán hóa chất đáp ứng được các điều kiện về bảo quản an toàn hóa chất, an toàn phòng, chống cháy nổ;</p> <p>- Người phụ trách về an toàn hóa chất của cơ sở kinh doanh hóa chất phải có trình độ trung cấp trở lên về chuyên ngành hóa chất.</p> <p>- Các đối tượng quy định tại Điều 32 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP phải được huấn luyện an toàn hóa chất gồm:</p> <p>* Nhóm 1, bao gồm:</p> <p>+ Người đứng đầu đơn vị, cơ sở sản xuất, kinh doanh và phòng, ban, chi nhánh trực thuộc; phụ trách bộ phận sản xuất, kinh doanh, kỹ thuật; quản đốc phân xưởng hoặc tương đương;</p> <p>+ Cấp phó của người đứng đầu theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều này được giao nhiệm vụ phụ trách công tác an toàn hóa chất.</p> <p>* Nhóm 2, bao gồm:</p> <p>+ Cán bộ chuyên trách, bán chuyên trách về an toàn hóa chất của cơ sở;</p> <p>+ Người trực tiếp giám sát về an toàn hóa chất tại nơi làm việc.</p> <p>* Nhóm 3, bao gồm người lao động liên quan trực tiếp đến hóa chất</p> <p>* Điều kiện riêng:</p> <p>Trường hợp Giấy chứng nhận bị mất, sai sót, hư hỏng hoặc có thay đổi về thông tin của tổ chức, cá nhân, tổ chức, cá nhân.</p>
Căn cứ pháp lý	<p>- Luật Hóa chất năm 2007;</p> <p>- Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ;</p> <p>- Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28/12/2017 của Bộ Công Thương;</p> <p>- Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25/01/2018 của Bộ Tài chính;</p>

Tên tổ chức, cá nhân
(1)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: (2)

..... (3), ngày tháng năm

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ
Cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện (4) hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp

Kính gửi: Sở Công Thương ...

Tên tổ chức/cá nhân:..... (1)

Địa chỉ trụ sở chính :Điện thoại: Fax:.....

Địa chỉ sản xuất, kinh doanh:.....Điện thoại:Fax:.....

Loại hình: Sản xuất Kinh doanh

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/hộ kinh doanh sốdo cấp ngày tháng năm.....

Đề nghị Sở Công Thương xem xét cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện (4)

hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp số (5)

ngày.....tháng.....năm....., giải trình lý do đề nghị cấp lại:

..... (6)

..... (1) xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Luật hóa chất, Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật hóa chất , nếu vi phạm (1) xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

..... (1) gửi kèm theo hồ sơ liên quan, bao gồm: (7)

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN

(Ký tên và đóng dấu)

Ghi chú:

- (1): Tên tổ chức, cá nhân đăng ký cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất;
- (2): Ký hiệu văn bản của tổ chức, cá nhân đăng ký lại cấp giấy chứng nhận;
- (3): Tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, nơi tổ chức, cá nhân đăng ký cấp lại Giấy chứng nhận đóng trụ sở chính;
- (4): Ghi rõ “sản xuất” hoặc “kinh doanh” hoặc “sản xuất, kinh doanh”;
- (5): Số hiệu Giấy chứng nhận do Sở Công Thương cấp mà tổ chức, cá nhân đề nghị cấp lại;
- (6): Thông tin giải trình đề nghị cấp lại, bao gồm các thông tin sửa đổi (nếu có);
- (7): Tên các giấy tờ kèm theo hồ sơ.

06. Thủ tục: Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp

Trình tự thực hiện	<p>Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định và nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc dịch vụ công trực tuyến đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Kon Tum.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ: 70 Lê Hồng Phong, P Quyết Thắng, Tp. Kon Tum. - Thời gian: Buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 10 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ Lễ, Tết theo quy định của pháp luật). <p>Bước 2: Cán bộ kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và viết giấy hẹn. - Trường hợp hồ sơ không đầy đủ thì hướng dẫn tổ chức, cá nhân chỉnh sửa bổ sung. <p>Bước 3: Chuyển phòng chuyên môn xử lý, hoàn thành và trả lại hồ sơ cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Kon Tum.</p> <p>Bước 4: Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian: Buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 10 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ Lễ, Tết theo quy định của pháp luật).
Cách thức thực hiện	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc qua đường bưu điện hoặc dịch vụ công trực tuyến
Thành phần, số lượng hồ sơ	<p>a. Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện (<i>theo mẫu</i>); - Bản chính Giấy chứng nhận đủ điều kiện đã được cấp; giấy tờ, tài liệu chứng minh việc đáp ứng được điều kiện sản xuất, kinh doanh đối với các nội dung điều chỉnh; - 01 phong bì ghi rõ địa chỉ và dán tem (nếu nhận hồ sơ qua đường bưu điện). <p>b. Số lượng hồ sơ: 01 bộ</p>
Thời gian giải quyết	12 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
Đối tượng thực hiện	Tổ chức, cá nhân có hoạt động sản xuất, kinh doanh hóa chất
Cơ quan thực hiện	Sở Công Thương tỉnh Kon Tum
Kết quả	Giấy chứng nhận
Phí, Lệ phí	Phí thẩm định cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong ngành công nghiệp. Mức thu: 600.000 đồng/Giấy chứng nhận
Tên mẫu đơn, tờ khai	Văn bản đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp (<i>Mẫu 01c, Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28/12/2017</i>)
Yêu cầu, điều kiện	<p>* Điều kiện chung: Điều kiện kinh doanh:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Là tổ chức, cá nhân được thành lập theo quy định của pháp luật; - Cơ sở vật chất – kỹ thuật phải đáp ứng yêu cầu trong kinh doanh theo quy định tại Điều 12 của Luật hóa chất; Điều 4; khoản 2 Điều 5; khoản 1, khoản 2 Điều 6 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP, cụ thể như sau: <p>* Tại Điều 12 của Luật Hóa chất;</p> <ul style="list-style-type: none"> + Nhà xưởng, kho tàng và thiết bị công nghệ; + Trang thiết bị an toàn, phòng, chống cháy nổ, phòng, chống sét, phòng, chống rò rỉ, phát tán hóa chất và các sự cố hóa chất khác; + Trang thiết bị bảo hộ lao động;

- + Trang thiết bị bảo vệ môi trường, hệ thống xử lý chất thải;
- + Phương tiện vận chuyển;
- + Bảng nội quy về an toàn hóa chất; hệ thống báo hiệu phù hợp với mức độ nguy hiểm của hóa chất tại khu vực sản xuất, kinh doanh hóa chất nguy hiểm. Trường hợp hóa chất có nhiều đặc tính nguy hiểm khác nhau thì biểu trưng cảnh báo phải thể hiện đầy đủ các đặc tính nguy hiểm đó.
- * Tại Điều 4 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP:*
- + Nhà xưởng phải đạt yêu cầu theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, phù hợp với tính chất, quy mô và công nghệ sản xuất, lưu trữ hóa chất.
- + Nhà xưởng, kho chứa phải có lối, cửa thoát hiểm. Lối thoát hiểm phải được chỉ dẫn rõ ràng bằng bảng hiệu, đèn báo và được thiết kế thuận lợi cho việc thoát hiểm, cứu hộ, cứu nạn trong trường hợp khẩn cấp.
- + Hệ thống thông gió của nhà xưởng, kho chứa phải đáp ứng các quy chuẩn, tiêu chuẩn về hệ thống thông gió.
- + Hệ thống chiếu sáng đảm bảo theo quy định để đáp ứng yêu cầu sản xuất, lưu trữ hóa chất. Thiết bị điện trong nhà xưởng, kho chứa có hóa chất dễ cháy, nổ phải đáp ứng các tiêu chuẩn về phòng, chống cháy, nổ.
- + Sàn nhà xưởng, kho chứa hóa chất phải chịu được hóa chất, tải trọng, không gây trơn trượt, có rãnh thu gom và thoát nước tốt.
- + Nhà xưởng, kho chứa hóa chất phải có bảng nội quy về an toàn hóa chất, có biển báo nguy hiểm phù hợp với mức độ nguy hiểm của hóa chất, treo ở nơi dễ thấy. Các biển báo thể hiện các đặc tính nguy hiểm của hóa chất phải có các thông tin: Mã nhận dạng hóa chất; hình đồ cảnh báo, từ cảnh báo, cảnh báo nguy cơ. Trường hợp hóa chất có nhiều đặc tính nguy hiểm khác nhau thì hình đồ cảnh báo phải thể hiện đầy đủ các đặc tính nguy hiểm đó. Tại khu vực sản xuất có hóa chất nguy hiểm phải có bảng hướng dẫn cụ thể về quy trình thao tác an toàn ở vị trí dễ đọc, dễ thấy.
- + Nhà xưởng, kho chứa phải có hệ thống thu lôi chống sét hoặc nằm trong khu vực được chống sét an toàn và được định kỳ kiểm tra theo các quy định hiện hành.
- + Đối với bồn chứa ngoài trời phải xây đê bao hoặc các biện pháp kỹ thuật khác để đảm bảo hóa chất không thoát ra môi trường khi xảy ra sự cố hóa chất và có biện pháp phòng chống cháy nổ, chống sét.
- + Nhà xưởng, kho chứa phải đáp ứng đủ các điều kiện về phòng, chống cháy nổ, bảo vệ môi trường, an toàn và vệ sinh lao động theo quy định của pháp luật có liên quan.
- * Tại Khoản 2 Điều 5 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP:*
- + Thiết bị kỹ thuật phải đạt yêu cầu chung về an toàn theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, phù hợp với chủng loại hóa chất và quy trình công nghệ, đáp ứng được công suất sản xuất, quy mô kinh doanh. Máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn, vệ sinh lao động và thiết bị đo lường thử nghiệm phải được kiểm định, hiệu chuẩn, hiệu chỉnh, bảo dưỡng theo quy định hiện hành về kiểm định máy móc, thiết bị.
- * Tại Khoản 1, khoản 2 Điều 6 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP:*
- + Các hóa chất nguy hiểm phải được phân khu, sắp xếp theo tính chất của từng loại hóa chất. Không được bảo quản chung các hóa chất có khả năng phản ứng với nhau hoặc có yêu cầu về an toàn hóa chất, phòng, chống cháy nổ khác nhau trong cùng một khu vực.

	<p>+ Hóa chất trong kho phải được bảo quản theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia hiện hành, đảm bảo yêu cầu an toàn, thuận lợi cho công tác ứng phó sự cố hóa chất.</p> <p>- Có cửa hàng hoặc địa điểm kinh doanh, nơi bày bán phải đảm bảo các yêu cầu về an toàn hóa chất, an toàn phòng, chống cháy nổ theo quy định của pháp luật;</p> <p>- Có kho chứa hoặc có hợp đồng thuê kho chứa hóa chất hoặc sử dụng kho của tổ chức, cá nhân mua hoặc bán hóa chất đáp ứng được các điều kiện về bảo quản an toàn hóa chất, an toàn phòng, chống cháy nổ;</p> <p>- Người phụ trách về an toàn hóa chất của cơ sở kinh doanh hóa chất phải có trình độ trung cấp trở lên về chuyên ngành hóa chất.</p> <p>- Các đối tượng quy định tại Điều 32 của Nghị định 113/2017/NĐ-CP phải được huấn luyện an toàn hóa chất gồm:</p> <p>* Nhóm 1, bao gồm:</p> <p>+ Người đứng đầu đơn vị, cơ sở sản xuất, kinh doanh và phòng, ban, chi nhánh trực thuộc; phụ trách bộ phận sản xuất, kinh doanh, kỹ thuật; quản đốc phân xưởng hoặc tương đương;</p> <p>+ Cấp phó của người đứng đầu theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều này được giao nhiệm vụ phụ trách công tác an toàn hóa chất.</p> <p>* Nhóm 2, bao gồm:</p> <p>+ Cán bộ chuyên trách, bán chuyên trách về an toàn hóa chất của cơ sở;</p> <p>+ Người trực tiếp giám sát về an toàn hóa chất tại nơi làm việc.</p> <p>* Nhóm 3, bao gồm người lao động liên quan trực tiếp đến hóa chất</p> <p>* Điều kiện riêng:</p> <p>Trường hợp có thay đổi về địa điểm cơ sở sản xuất, kinh doanh hóa chất; loại hình, quy mô, chủng loại hóa chất sản xuất, kinh doanh.</p>
Căn cứ pháp lý	<p>- Luật Hóa chất năm 2007;</p> <p>- Nghị định số 113/2017/NĐ-CP ngày 09/10/2017 của Chính phủ;</p> <p>- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ;</p> <p>- Thông tư số 32/2017/TT-BCT ngày 28/12/2017 của Bộ Công Thương;</p> <p>- Thông tư số 08/2018/TT-BTC ngày 25/01/2018 của Bộ Tài chính;</p>

Tên tổ chức, cá nhân ⁽¹⁾CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúcSố: ⁽²⁾..... ⁽³⁾, ngày tháng năm

VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ

Cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện ⁽⁴⁾ hóa chất sản xuất, kinh doanh
có điều kiện trong trong lĩnh vực công nghiệp

Kính gửi: Sở Công Thương ...

Tên tổ chức/cá nhân:..... ⁽¹⁾

Địa chỉ trụ sở chính tại:, Điện thoại: Fax

Địa chỉ sản xuất, kinh doanh:....., Điện thoại: Fax:.....

Loại hình: Sản xuất Kinh doanh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/hộ kinh doanh số do cấp
ngày tháng năm.....Đề nghị Sở Công Thương xem xét cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện
..... ⁽⁴⁾ hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp số..... ⁽⁵⁾
ngày.... tháng....năm....., thông tin đề nghị cấp điều chỉnh bao gồm:..... ⁽⁶⁾

Giải trình lý do đề nghị cấp điều chỉnh:

..... ⁽⁷⁾..... ⁽¹⁾ xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Luật hóa chất, Nghị định số
113/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn
thi hành một số điều của Luật hóa chất, nếu vi phạm ⁽¹⁾ xin hoàn toàn chịu trách
nhiệm trước pháp luật...... ⁽¹⁾ gửi kèm theo gửi kèm theo hồ sơ liên quan, bao gồm:..... ⁽⁸⁾

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN

(Ký tên và đóng dấu)

Ghi chú:

- (1): Tên tổ chức, cá nhân đăng ký cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất;
- (2): Mã số ký hiệu văn bản của tổ chức, cá nhân đăng ký cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất, kinh doanh hóa chất;
- (3): Tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, nơi tổ chức, cá nhân đăng ký cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận đóng trụ sở chính;
- (4): Ghi rõ “sản xuất” hoặc “kinh doanh” hoặc “sản xuất, kinh doanh”;
- (5): Số hiệu Giấy chứng nhận do Sở Công Thương cấp mà tổ chức, cá nhân đề nghị cấp điều chỉnh;
- (6): Thông tin đề nghị cấp điều chỉnh bao gồm thông tin trước khi điều chỉnh và thông tin đề nghị điều chỉnh;
- (7): Thông tin giải trình rõ lý do đề nghị cấp điều chỉnh Giấy chứng nhận;
- (8): Tên các giấy tờ kèm theo hồ sơ.

III. LĨNH VỰC KINH DOANH KHÍ (03 THỦ TỤC)

01. Thủ tục: *Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG.*

Trình tự thực hiện:	<p>Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định và nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc dịch vụ công trực tuyến đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Kon Tum.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ: 70 Lê Hồng Phong, P Quyết Thắng, Tp. Kon Tum. - Thời gian: Buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 10 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ Lễ, Tết theo quy định của pháp luật). <p>Bước 2: Cán bộ kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của hồ sơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ cán bộ tiếp nhận và viết giấy hẹn. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn chỉnh sửa, bổ sung. <p>Bước 3: Chuyên phòng chuyên môn phân công xử lý, hoàn thành và trả lại hồ sơ cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum. Trường hợp không giải quyết thì có văn bản trả lời theo quy định và nêu rõ lý do.</p> <p>Bước 4: Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian: Buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 10 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ Lễ, Tết theo quy định của pháp luật).
Cách thức thực hiện:	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc qua đường bưu điện hoặc dịch vụ công trực tuyến.
Thành phần, số lượng hồ sơ:	<p>a/ Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG (<i>theo mẫu</i>). - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh. - Bản sao Giấy chứng nhận kết quả kiểm định kỹ thuật an toàn lao động bồn chứa. - Tài liệu chứng minh đáp ứng các điều kiện về phòng cháy và chữa cháy. - Đối với thương nhân kinh doanh mua bán LPG chỉ có chai hoặc thuê chai LPG, ngoài các giấy tờ quy định tại Mục 2 nêu trên phải bổ sung các giấy tờ sau: <ul style="list-style-type: none"> + Bản sao Giấy chứng nhận kiểm định chai LPG còn hiệu lực; + Bản sao Giấy chứng nhận hợp quy đối với chai LPG. - Đối với thương nhân kinh doanh mua bán khí qua đường ống ngoài các giấy tờ quy định tại Mục 2, 3, 4 nêu trên, phải bổ sung tài liệu chứng minh có trạm cấp khí đáp ứng các quy định về an toàn, phòng cháy và chữa cháy theo quy định tại Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ và pháp luật có liên quan. <p>b/ Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)</p>
Thời hạn giải quyết	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
Đối tượng thực hiện:	Thương nhân kinh doanh mua bán LPG
Cơ quan thực hiện:	Sở Công thương tỉnh Kon Tum
Kết quả:	Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG
Phí, Lệ phí:	<ul style="list-style-type: none"> - Phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện: <ul style="list-style-type: none"> + Khu vực thành phố trực thuộc trung ương và khu vực thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh: đối với chủ thể kinh doanh là tổ chức, doanh nghiệp là 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định, đối với chủ thể kinh

	<p>doanh là hộ kinh doanh, cá nhân là 400.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.</p> <p>+ Khu vực khác: đối với chủ thể kinh doanh là tổ chức, doanh nghiệp là 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định, đối với chủ thể kinh doanh là hộ kinh doanh, cá nhân là 200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.</p>
Tên mẫu đơn, tờ khai:	Giấy đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG (<i>mẫu số 03 Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/06/2018</i>).
Yêu cầu, điều kiện:	<p>1. Điều kiện đối với thương nhân kinh doanh mua bán khí gồm:</p> <p>a) Là thương nhân được thành lập theo quy định của pháp luật;</p> <p>b) Có bồn chứa khí hoặc hợp đồng thuê bồn chứa khí hoặc có chai LPG hoặc hợp đồng thuê chai LPG;</p> <p>c) Đáp ứng các điều kiện về phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Đối với thương nhân kinh doanh mua bán khí qua đường ống ngoài đáp ứng các điều kiện quy định tại điểm a, b Khoản 1 nêu trên còn phải có trạm cấp khí đáp ứng đầy đủ các điều kiện về an toàn theo quy định tại Chương IV Nghị định 87/2017/NĐ-CP.</p>
Căn cứ pháp lý:	<ul style="list-style-type: none"> - <i>Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ ;</i> - <i>Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ ;</i> - <i>Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính</i>

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ
CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN
THƯƠNG NHÂN KINH DOANH MUA BÁN LPG/LNG/CNG

Kính gửi: Sở Công Thương.

Tên thương nhân:

Tên giao dịch đối ngoại:

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại: Fax:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:do

cấp ngày.... tháng.... năm

Mã số thuế:

Đề nghị Sở Công Thương xem xét, cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG/LNG/CNG theo quy định tại Nghị định số .../2018/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số .../2018/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí, các văn bản pháp luật khác có liên quan và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Nơi nhận:
 - Như trên;
 - Lưu: ...

..., ngày...tháng...năm...
ĐẠI DIỆN THƯƠNG NHÂN
 (Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

02. Thủ tục: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG.

Trình tự thực hiện:	<p>Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định và nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc dịch vụ công trực tuyến đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Kon Tum.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ: 70 Lê Hồng Phong, P Quyết Thắng, Tp. Kon Tum. - Thời gian: Buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 10 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ Lễ, Tết theo quy định của pháp luật). <p>Bước 2: Cán bộ kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của hồ sơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ cán bộ tiếp nhận và viết giấy hẹn. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn chỉnh sửa, bổ sung. <p>Bước 3: Chuyên phòng chuyên môn phân công xử lý, hoàn thành và trả lại hồ sơ cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum. Trường hợp không giải quyết thì có văn bản trả lời theo quy định và nêu rõ lý do.</p> <p>Bước 4: Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian: Buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 10 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ Lễ, Tết theo quy định của pháp luật).
Cách thức thực hiện:	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc qua đường bưu điện hoặc dịch vụ công trực tuyến.
Thành phần, số lượng hồ sơ:	<p>a/ Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG (<i>theo mẫu</i>). - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh. - Bản sao Giấy chứng nhận kết quả kiểm định kỹ thuật an toàn lao động bồn chứa. - Tài liệu chứng minh đáp ứng các điều kiện về phòng cháy và chữa cháy. - Đối với thương nhân kinh doanh mua bán khí qua đường ống ngoài các giấy tờ quy định tại Mục 2, 3, 4 nêu trên, phải bổ sung tài liệu chứng minh có trạm cấp khí đáp ứng các quy định về an toàn, phòng cháy và chữa cháy theo quy định tại Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ và pháp luật có liên quan. - Đối với thương nhân kinh doanh mua bán LNG ngoài các giấy tờ quy định tại Mục 2, 3 nêu trên phải bổ sung tài liệu chứng minh có trạm cấp LNG đáp ứng các quy định về an toàn theo quy định tại Chương IV Nghị định số 87/2018/NĐ-CP hoặc trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải đã được cấp Giấy chứng nhận còn hiệu lực. <p>b/ Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)</p>
Thời hạn giải quyết	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
Đối tượng thực hiện:	Thương nhân kinh doanh mua bán LNG
Cơ quan thực hiện:	Sở Công thương tỉnh Kon Tum
Kết quả:	Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG
Phí, Lệ phí:	<ul style="list-style-type: none"> - Phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện: <ul style="list-style-type: none"> + Khu vực thành phố trực thuộc trung ương và khu vực thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh: đối với chủ thể kinh doanh là tổ chức, doanh nghiệp là 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định, đối với chủ thể kinh

	doanh là hộ kinh doanh, cá nhân là 400.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thăm định. + Khu vực khác: đối với chủ thể kinh doanh là tổ chức, doanh nghiệp là 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thăm định, đối với chủ thể kinh doanh là hộ kinh doanh, cá nhân là 200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thăm định.
Tên mẫu đơn, tờ khai:	Giấy đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LNG (<i>mẫu số 03 Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/06/2018</i>)
Yêu cầu, điều kiện:	<p>1. Điều kiện đối với thương nhân kinh doanh mua bán khí gồm:</p> <p>a) Là thương nhân được thành lập theo quy định của pháp luật;</p> <p>b) Có bồn chứa khí hoặc hợp đồng thuê bồn chứa khí hoặc có chai LPG hoặc hợp đồng thuê chai LPG;</p> <p>c) Đáp ứng các điều kiện về phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Đối với thương nhân kinh doanh mua bán khí qua đường ống ngoài đáp ứng các điều kiện quy định tại điểm a, b Khoản 1 nêu trên còn phải có trạm cấp khí đáp ứng đầy đủ các điều kiện về an toàn theo quy định tại Chương IV Nghị định 87/2018/NĐ-CP.</p> <p>3. Đối với thương nhân kinh doanh mua bán LNG ngoài điều kiện quy định tại khoản 1 nêu trên phải có trạm cấp LNG hoặc trạm nạp LNG vào phương tiện vận tải đáp ứng đủ các điều kiện về an toàn, phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật.</p>
Căn cứ pháp lý:	<ul style="list-style-type: none"> - <i>Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ ;</i> - <i>Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ ;</i> - <i>Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính</i>

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ
CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN
THƯƠNG NHÂN KINH DOANH MUA BÁN LPG/LNG/CNG

Kính gửi: Sở Công Thương.

Tên thương nhân:

Tên giao dịch đối ngoại:

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại: Fax:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:do

cấp ngày.... tháng.... năm

Mã số thuế:

Đề nghị Sở Công Thương xem xét, cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG/LNG/CNG theo quy định tại Nghị định số .../2018/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số .../2018/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí, các văn bản pháp luật khác có liên quan và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: ...

..., ngày...tháng...năm...
ĐẠI DIỆN THƯƠNG NHÂN
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

03. Thủ tục: Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG.

<p>Trình tự thực hiện:</p>	<p>Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị hồ sơ đầy đủ theo quy định và nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc dịch vụ công trực tuyến đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Kon Tum.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ: 70 Lê Hồng Phong, P Quyết Thắng, Tp. Kon Tum. - Thời gian: Buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 10 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ Lễ, Tết theo quy định của pháp luật). <p>Bước 2: Cán bộ kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của hồ sơ.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ cán bộ tiếp nhận và viết giấy hẹn. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn chỉnh sửa, bổ sung. <p>Bước 3: Chuyên phòng chuyên môn phân công xử lý, hoàn thành và trả lại hồ sơ cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum. Trường hợp không giải quyết thì có văn bản trả lời theo quy định và nêu rõ lý do.</p> <p>Bước 4: Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum hoặc qua đường bưu điện</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian: Buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 10 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ Lễ, Tết theo quy định của pháp luật).
<p>Cách thức thực hiện:</p>	<p>Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh hoặc qua đường bưu điện hoặc dịch vụ công trực tuyến.</p>
<p>Thành phần, số lượng hồ sơ:</p>	<p>a/ Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG (theo mẫu). - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/hợp tác xã/hộ kinh doanh. - Bản sao Giấy chứng nhận kết quả kiểm định kỹ thuật an toàn lao động bồn chứa. - Tài liệu chứng minh đáp ứng các điều kiện về phòng cháy và chữa cháy. - Đối với thương nhân kinh doanh mua bán khí qua đường ống ngoài các giấy tờ quy định tại Mục 2, 3, 4 nêu trên, phải bổ sung tài liệu chứng minh có trạm cấp khí đáp ứng các quy định về an toàn, phòng cháy và chữa cháy theo quy định tại Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ và pháp luật có liên quan. - Đối với thương nhân kinh doanh mua bán CNG ngoài giấy tờ quy định tại Mục 2,4 nêu trên phải bổ sung: <ul style="list-style-type: none"> + Tài liệu chứng minh có xe bồn CNG đã được kiểm định còn hiệu lực; + Tài liệu chứng minh có trạm cấp CNG hoặc trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải đáp ứng các quy định về an toàn, phòng cháy và chữa cháy theo quy định tại Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ và pháp luật có liên quan; + Tài liệu chứng minh có trạm nén CNG đáp ứng các quy định về an toàn, phòng cháy và chữa cháy theo quy định tại Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ và pháp luật có liên quan. <p>b/ Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)</p>
<p>Thời hạn giải quyết</p>	<p>15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.</p>

Đối tượng thực hiện:	Thương nhân kinh doanh mua bán CNG
Cơ quan thực hiện:	Sở Công thương tỉnh Kon Tum
Kết quả:	Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG
Phí, Lệ phí:	<p>- Phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện:</p> <p>+ Khu vực thành phố trực thuộc trung ương và khu vực thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh: đối với chủ thể kinh doanh là tổ chức, doanh nghiệp là 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định, đối với chủ thể kinh doanh là hộ kinh doanh, cá nhân là 400.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.</p> <p>+ Khu vực khác: đối với chủ thể kinh doanh là tổ chức, doanh nghiệp là 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định, đối với chủ thể kinh doanh là hộ kinh doanh, cá nhân là 200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.</p>
Tên mẫu đơn, tờ khai:	Giấy đề nghị cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán CNG (<i>mẫu số 03 Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/06/2018</i>)
Yêu cầu, điều kiện:	<p>1. Điều kiện đối với thương nhân kinh doanh mua bán khí gồm:</p> <p>a) Là thương nhân được thành lập theo quy định của pháp luật;</p> <p>b) Có bồn chứa khí hoặc hợp đồng thuê bồn chứa khí hoặc có chai LPG hoặc hợp đồng thuê chai LPG;</p> <p>c) Đáp ứng các điều kiện về phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Đối với thương nhân kinh doanh mua bán khí qua đường ống ngoài đáp ứng các điều kiện quy định tại điểm a, b Khoản 1 nêu trên còn phải có trạm cấp khí đáp ứng đầy đủ các điều kiện về an toàn theo quy định tại Chương IV Nghị định 87/2018/NĐ-CP.</p> <p>3. Đối với thương nhân kinh doanh mua bán CNG ngoài đáp ứng điều kiện quy định tại điểm a, c Khoản 1 nêu trên và phải có xe bồn CNG, trạm nén CNG, trạm cấp CNG hoặc trạm nạp CNG vào phương tiện vận tải đáp ứng đủ các điều kiện về an toàn, phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật.</p>
Căn cứ pháp lý:	<p>- <i>Nghị định số 87/2018/NĐ-CP ngày 15/6/2018 của Chính phủ ;</i></p> <p>- <i>Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ ;</i></p> <p>- <i>Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính</i></p>

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY ĐỀ NGHỊ
CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN
THƯƠNG NHÂN KINH DOANH MUA BÁN LPG/LNG/CNG

Kính gửi: Sở Công Thương.

Tên thương nhân:

Tên giao dịch đối ngoại:

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại: Fax:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:do

cấp ngày.... tháng.... năm

Mã số thuế:

Đề nghị Sở Công Thương xem xét, cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện thương nhân kinh doanh mua bán LPG/LNG/CNG theo quy định tại Nghị định số .../2018/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số .../2018/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2018 của Chính phủ về kinh doanh khí, các văn bản pháp luật khác có liên quan và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: ...

..., ngày...tháng...năm...
ĐẠI DIỆN THƯƠNG NHÂN
 (Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

IV. LĨNH VỰC XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI (03 THỦ TỤC)

01. Thủ tục: Đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam

Trình tự thực hiện:	<p>Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định và gửi hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc dịch vụ công trực tuyến đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Kon Tum.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ: 70 Lê Hồng Phong- P Quyết Thắng-Tp. Kon Tum. - Thời gian: Buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 10 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ Lễ, Tết theo quy định của pháp luật). <p>Bước 2: Cán bộ kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và viết giấy hẹn. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn chỉnh sửa, bổ sung. <p>Bước 3: Chuyển phòng chuyên môn phân công xử lý, hoàn thành và trả lại hồ sơ cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum.</p> <p>Trường hợp không giải quyết thì có văn bản trả lời theo quy định.</p> <p>Bước 4: Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian: Buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 10 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ Lễ, Tết theo quy định của pháp luật).
Cách thức thực hiện:	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc qua đường bưu điện hoặc dịch vụ công trực tuyến.
Thành phần, số lượng hồ sơ:	<p>a) Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại (<i>theo mẫu</i>); - Bản sao không cần chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Quyết định thành lập hoặc các quyết định khác có giá trị pháp lý tương đương theo quy định của pháp luật; - 01 phong bì có tem, ghi rõ địa chỉ (đối với hồ sơ nhận qua đường bưu điện). <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)</p>
Thời gian giải quyết:	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.
Đối tượng thực hiện:	Cá nhân, tổ chức
Cơ quan thực hiện:	Sở Công thương tỉnh Kon Tum
Kết quả:	Văn bản xác nhận
Phí, Lệ phí:	Không
Tên mẫu đơn, tờ khai:	Đơn đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại (<i>mẫu 10 Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22/05/2018</i>)
Yêu cầu, điều kiện:	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đồng ý của đơn vị cho thuê (hoặc mượn) địa điểm tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại nơi doanh nghiệp dự kiến tổ chức. - Tổ chức, cá nhân phải đăng ký tối đa (sớm nhất) 365 ngày và tối thiểu (chậm nhất) 30 ngày trước ngày khai mạc hội chợ.
Căn cứ pháp lý:	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Thương mại 2005; - Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22/05/2018 của Chính phủ. - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ.

Mẫu số 10*(Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22/05/2018 của Chính phủ)***TÊN THƯƠNG NHÂN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:

....., ngày tháng năm 20.....

**ĐĂNG KÝ TỔ CHỨC
HỘI CHỢ, TRIỂN LÃM THƯƠNG MẠI**

Kính gửi:

- Tên thương nhân:

- Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại: Fax: Email:

Mã số thuế:

Người liên hệ: Điện thoại:

Căn cứ Luật thương mại, Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại, (tên thương nhân) đăng ký tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại tỉnh/thành phố (tại nước ngoài) như sau:

1. Hội chợ/triển lãm thương mại thứ 1:

- Tên tiếng Việt (tên đầy đủ/viết tắt):

- Tên tiếng Anh (tên đầy đủ/viết tắt):

- Thời gian:

- Địa Điểm:

- Chủ đề (nếu có):

- Ngành hàng dự kiến tham gia:

- Quy mô dự kiến (Số lượng gian hàng hoặc số doanh nghiệp):

- Việc trưng bày hàng giả, hàng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ để so sánh với hàng thật (nếu có)

- Việc tổ chức cấp giải thưởng, chứng nhận chất lượng, danh hiệu của hàng hóa, dịch vụ, chứng nhận uy tín, danh hiệu của thương nhân, tổ chức hoặc cá nhân tham gia hội chợ, triển lãm thương mại (nếu có)

- Việc sử dụng danh nghĩa tỉnh, thành phố (nếu có):

2. Hội chợ/triển lãm thương mại thứ...

- Tên tiếng Việt (tên đầy đủ/viết tắt):

- Tên tiếng Anh (tên đầy đủ/viết tắt):

- Thời gian:

- Địa Điểm:

- Chủ đề (nếu có):

- Ngành hàng dự kiến tham gia:

- Quy mô dự kiến (Số lượng gian hàng hoặc số doanh nghiệp):

- Việc trưng bày hàng giả, hàng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ để so sánh với hàng thật (nếu có)

- Việc tổ chức cấp giải thưởng, chứng nhận chất lượng, danh hiệu của hàng hóa, dịch vụ, chứng nhận uy tín, danh hiệu của thương nhân, tổ chức hoặc cá nhân tham gia hội chợ, triển lãm thương mại (nếu có)

- Việc sử dụng danh nghĩa Quốc gia Việt Nam hoặc danh nghĩa tỉnh, thành phố (nếu có)

(Tên thương nhân) cam kết thực hiện đúng và hoàn toàn chịu trách nhiệm về những nội dung đăng ký trên theo các quy định của pháp luật hiện hành.

Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày kết thúc hội chợ, triển lãm thương mại, (tên thương nhân) sẽ báo cáo kết quả thực hiện tới Quý Cục (Sở).

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA DOANH NGHIỆP
(Ký tên và đóng dấu)

Hồ sơ gửi kèm:

Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (hoặc tương đương) có chức năng kinh doanh hội chợ, triển lãm thương mại.

02. Thủ tục: Thông báo hoạt động khuyến mại

Trình tự thực hiện:	<p>Bước 1: Thương nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định và gửi hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc dịch vụ công trực tuyến đến Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh Kon Tum tối thiểu trước 03 ngày làm việc trước khi thực hiện khuyến mại.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ: 70 Lê Hồng Phong- P Quyết Thắng-Tp. Kon Tum. - Thời gian: Buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 10 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ Lễ, Tết theo quy định của pháp luật). <p>Bước 2: Cán bộ kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn chỉnh sửa, bổ sung. <p>Bước 3: Chuyển phòng chuyên môn phân công xử lý, hoàn thành và trả lại hồ sơ cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum.</p> <p>Bước 4: Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum hoặc qua dịch vụ công trực tuyến.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian: Buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 10 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ Lễ, Tết theo quy định của pháp luật).
Cách thức thực hiện:	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc qua đường bưu điện hoặc dịch vụ công trực tuyến; qua thư điện tử kèm chữ ký điện tử hoặc kèm bản scan Thông báo hoạt động khuyến mại có chữ ký và dấu đến địa chỉ đã được Sở Công Thương công bố.
Thành phần, số lượng hồ sơ:	<p>a) Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông báo thực hiện khuyến mại (đối với chương trình khuyến mại có tổng trị giá giải thưởng trên 100 triệu đồng) (<i>theo mẫu</i>). <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)</p>
Thời gian giải quyết:	Không
Đối tượng thực hiện:	Thương nhân
Cơ quan thực hiện:	Sở Công Thương tỉnh Kon Tum
Kết quả:	Không
Phí, Lệ phí:	Không
Tên mẫu đơn, tờ khai:	Thông báo thực hiện khuyến mại (<i>mẫu 01 Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22/05/2018</i>)
Yêu cầu, điều kiện:	Không
Căn cứ pháp lý:	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Thương mại 2005; - Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22/05/2018 của Chính phủ. - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ.

Mẫu số 01*(Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22/05/2018 của Chính phủ)***TÊN THƯƠNG NHÂN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:

....., ngày tháng năm 20.....

THÔNG BÁO THỰC HIỆN KHUYẾN MẠI

Kính gửi:

Tên thương nhân:

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại: Fax: Email:

Mã số thuế:

Người liên hệ: Điện thoại:

Căn cứ Luật thương mại, Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi Tiết Luật thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại, (tên thương nhân) thông báo Chương trình khuyến mại như sau:

1. Tên Chương trình khuyến mại:

2. Địa bàn (phạm vi) khuyến mại:

3. Hình thức khuyến mại:

4. Thời gian khuyến mại:

5. Hàng hóa, dịch vụ khuyến mại:

Số lượng hàng hóa, dịch vụ (nếu có):

6. Hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại:

7. Khách hàng của Chương trình khuyến mại (đối tượng được hưởng khuyến mại):

8. Cơ cấu giải thưởng (nội dung giải thưởng, giá trị giải thưởng, số lượng giải thưởng):

9. Tổng giá trị hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại:

10. Nội dung chi Tiết của Chương trình khuyến mại:

11. Tên của các thương nhân cùng thực hiện, nội dung tham gia cụ thể và trách nhiệm cụ thể của từng thương nhân tham gia thực hiện trong Chương trình (Trường hợp nhiều thương nhân cùng phối hợp thực hiện Chương trình khuyến mại hoặc thương nhân kinh doanh dịch vụ khuyến mại thực hiện khuyến mại cho hàng hóa, dịch vụ của thương nhân khác theo thỏa thuận.

(Tên thương nhân) cam kết thực hiện đúng và hoàn toàn chịu trách nhiệm về Chương trình khuyến mại trên theo quy định của pháp luật hiện hành.

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA THƯƠNG**NHÂN***(Ký tên và đóng dấu)*

03. Thủ tục: Đăng ký hoạt động khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

Trình tự thực hiện:	<p>Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định và gửi hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc dịch vụ công trực tuyến đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ: 70 Lê Hồng Phong- P Quyết Thắng-Tp. Kon Tum. - Thời gian: Buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 10 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ Lễ, Tết theo quy định của pháp luật). <p>Bước 2: Cán bộ kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và viết giấy hẹn. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn chỉnh sửa, bổ sung. <p>Bước 3: Chuyển phòng chuyên môn phân công xử lý, hoàn thành và trả lại hồ sơ cho bộ phận tiếp nhận và trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum.</p> <p>Bước 4: Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum hoặc qua đường bưu điện hoặc dịch vụ công trực tuyến.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian: Buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 10 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ Lễ, Tết theo quy định của pháp luật).
Cách thức thực hiện:	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc qua đường bưu điện hoặc qua dịch vụ công trực tuyến.
Thành phần, số lượng hồ sơ:	<p>a) Thành phần hồ sơ bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đơn đăng ký thực hiện khuyến mại (<i>theo mẫu</i>); - Thẻ lệ chương trình khuyến mại (<i>theo mẫu</i>); - Mẫu bằng chứng xác định trúng thưởng hoặc mô tả chi tiết về bằng chứng xác định trúng thưởng; - Bản sao không cần chứng thực giấy tờ về chất lượng của hàng hóa khuyến mại . - 01 phong bì có tem, ghi rõ địa chỉ (hồ sơ nhận qua đường bưu điện). <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)</p>
Thời gian giải quyết:	05 ngày làm việc
Đối tượng thực hiện:	Cá nhân, tổ chức
Cơ quan thực hiện:	Sở Công thương tỉnh Kon Tum
Kết quả:	Văn bản xác nhận
Phí, Lệ phí:	Không
Tên mẫu đơn, tờ khai:	<ul style="list-style-type: none"> - Đơn đăng ký thực hiện khuyến mại (<i>mẫu 02 Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22/05/2018</i>); - Thẻ lệ chương trình khuyến mại (<i>mẫu 03 Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22/05/2018</i>).
Yêu cầu, điều kiện:	Không
Căn cứ pháp lý:	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Thương mại 2005; - Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22/05/2018 của Chính phủ. - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ.

Mẫu số 02*(Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22/05/2018 của Chính phủ)***TÊN THƯƠNG NHÂN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:

....., ngày tháng năm 20.....

ĐĂNG KÝ THỰC HIỆN KHUYẾN MẠI

Kính gửi:

Tên thương nhân:

Địa chỉ trụ sở chính:

Điện thoại: Fax: Email:

Mã số thuế:

Người liên hệ: Điện thoại:

Căn cứ Luật thương mại, Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ quy định chi Tiết Luật thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại, (tên thương nhân) thông báo Chương trình khuyến mại như sau:

1. Tên Chương trình khuyến mại:
2. Thời gian khuyến mại:
3. Hàng hóa, dịch vụ được khuyến mại:
- Số lượng hàng hóa, dịch vụ (nếu có):
4. Hàng hóa, dịch vụ dùng để khuyến mại:
5. Địa bàn (phạm vi) khuyến mại:
6. Hình thức khuyến mại:
7. Khách hàng của Chương trình khuyến mại (đối tượng được hưởng khuyến mại):
.....

8. Tổng giá trị giải thưởng:

9. Tên của các thương nhân cùng thực hiện khuyến mại, nội dung tham gia cụ thể và trách nhiệm cụ thể của từng thương nhân tham gia thực hiện trong Chương trình (Trường hợp nhiều thương nhân cùng phối hợp thực hiện Chương trình khuyến mại hoặc thương nhân kinh doanh dịch vụ khuyến mại thực hiện khuyến mại cho hàng hóa, dịch vụ của thương nhân khác theo thỏa thuận.

Thương nhân cam kết giải quyết các trường hợp tranh chấp và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các vi phạm khi thực hiện Chương trình khuyến mại (nếu có); đồng thời phải báo cáo kết quả thực hiện khuyến mại, lưu trữ và chịu trách nhiệm về các chứng từ, tài liệu liên quan đến báo cáo theo đúng quy định của pháp luật để phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát.

Thẻ lệ Chương trình khuyến mại đính kèm.

(Tên thương nhân) cam kết nội dung đăng ký nêu trên và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA THƯƠNG NHÂN*(Ký tên và đóng dấu)*

Mẫu số 03*(Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22/05/2018 của Chính phủ)***THẺ LỆ CHƯƠNG TRÌNH KHUYẾN MẠI***(Kèm theo công văn số ngày..... /... /20...của.....)*

1. Tên Chương trình khuyến mại:
2. Hàng hóa, dịch vụ khuyến mại:
- Số lượng hàng hóa, dịch vụ (nếu có)
3. Thời gian khuyến mại:
4. Địa bàn (phạm vi) khuyến mại:
5. Hình thức khuyến mại (ghi rõ khuyến mại mang tính may rủi hoặc hình thức khác):

.....

6. Khách hàng của Chương trình khuyến mại (đối tượng hưởng khuyến mại):

Quy định cụ thể các đối tượng được tham gia và đối tượng không được tham gia Chương trình khuyến mại (áp dụng hoặc không áp dụng cho nhân viên của doanh nghiệp, các đại lý, nhà phân phối, nhà quảng cáo, in ấn phục vụ Chương trình khuyến mại, vị thành niên, trẻ em...):

7. Cơ cấu giải thưởng:

Cơ cấu giải thưởng	Nội dung giải thưởng (chi Tiết nội dung và ký mã hiệu từng giải thưởng)	Trị giá giải thưởng (VNĐ)	Số giải	Thành tiền (VNĐ)
Giải...				
Giải...				
Giải...				
Tổng cộng:				

Tổng giá trị giải thưởng so với tổng giá trị hàng hóa khuyến mại.

8. Nội dung chi Tiết thẻ lệ Chương trình khuyến mại:

8.1 Điều kiện, cách thức, thủ tục cụ thể khách hàng phải thực hiện để được tham gia Chương trình khuyến mại:

- 8.2 Thời gian, cách thức phát hành bằng chứng xác định trúng thưởng

- Trường hợp phát hành kèm theo hàng hóa: Nêu rõ gắn kèm, đính kèm, đặt bên trong hàng hóa hoặc các cách thức khác:

- Trường hợp phát hành không kèm theo hàng hóa: Nêu rõ thời gian, cách thức thực hiện (gửi trực tiếp, gửi qua bưu điện, nhắn tin... cho khách hàng):

- 8.3 Quy định về bằng chứng xác định trúng thưởng

- Mô tả cụ thể về bằng chứng xác định trúng thưởng và tính hợp lệ của bằng chứng xác định trúng thưởng;

- Tổng số bằng chứng xác định trúng thưởng (phiếu cào, phiếu rút thăm, nắp chai, khoen lon, mã dự thưởng...) phát hành:

- 8.4 Thời gian, địa Điểm và cách thức xác định trúng thưởng:

- Thời gian xác định trúng thưởng:

- Địa Điểm xác định trúng thưởng:

- Cách thức xác định trúng thưởng (mô tả rõ cách thức quay số, rút thăm, quay vòng quay, cào, bật nắp, mở khoen... cho từng loại giải thưởng):

- 8.5 Thông báo trúng thưởng:

- Thời hạn, cách thức (trực tiếp, gửi qua bưu điện, nhắn tin...) nội dung thông báo trúng thưởng cho khách hàng:

- Hoặc thời hạn, cách thức nội dung tiếp nhận thông báo trúng thưởng từ khách hàng:

....

8.6 Thời gian địa Điểm, cách thức và thủ tục trao thưởng

- Địa Điểm trao thưởng:

- Cách thức trao thưởng:

- Thủ tục trao thưởng:

- Thời hạn kết thúc trao thưởng:

- Trách nhiệm của khách hàng trúng thưởng đối với chi phí phát sinh khi nhận thưởng, thuế thu nhập không thường xuyên:

9. Đầu mối giải đáp thắc mắc cho khách hàng về các vấn đề liên quan đến Chương trình khuyến mại (người liên hệ, điện thoại...).

10. Trách nhiệm công bố thông tin:

- Quy định về trách nhiệm của thương nhân trong việc thông báo công khai chi Tiết nội dung của thể lệ Chương trình khuyến mại (trên phương tiện thông tin hoặc tại địa Điểm khuyến mại hoặc đính kèm sản phẩm khuyến mại...):

- Quy định về trách nhiệm của thương nhân trong việc công bố kết quả trúng thưởng (tại địa Điểm khuyến mại hoặc trên phương tiện thông tin hoặc trên website của thương nhân):

11. Các quy định khác (nếu có):

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA THƯƠNG NHÂN
(Ký tên và đóng dấu)

V. LĨNH VỰC ĐIỆN (08 THỦ TỤC)

01. Thủ tục: *Cấp giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô công suất dưới 03MW đặt tại địa phương*

<p>Trình tự thực hiện</p>	<p>Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định và gửi hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ: 70 Lê Hồng Phong - P Quyết Thắng -Tp. Kon Tum. - Thời gian: Buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 10 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ Lễ, Tết theo quy định của pháp luật). <p>Bước 2: Cán bộ kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và viết giấy hẹn. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn chỉnh sửa, bổ sung. <p>Bước 3: Chuyên phòng chuyên môn phân công xử lý, hoàn thành và trả lại hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp trong 60 ngày kể từ ngày cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung mà tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép không bổ sung hồ sơ, trả lời bằng văn bản thì cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có quyền trả lại hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực. - Trường hợp không giải quyết thì có văn bản trả lời theo quy định. <p>Bước 4: Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian: Buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 10 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ Lễ, Tết theo quy định của pháp luật).
<p>Cách thức thực hiện</p>	<p>Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc qua đường bưu điện.</p>
<p>Thành phần, số lượng hồ sơ</p>	<p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực (<i>theo mẫu</i>). - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của tổ chức đề nghị cấp giấy phép. - Danh sách trích ngang người trực tiếp quản lý kỹ thuật, đội ngũ trưởng ca nhà máy điện (<i>theo mẫu</i>); bản sao bằng tốt nghiệp, thẻ an toàn điện và giấy chứng nhận vận hành được cấp điều độ có quyền điều khiển cấp cho đội ngũ trưởng ca theo Quy trình điều độ hệ thống điện quốc gia do Bộ Công Thương ban hành; hợp đồng thuê khoán nhà máy điện, hợp đồng thuê quản lý vận hành hoặc văn bản giao quản lý vận hành đối với trường hợp thuê khoán, cho thuê hoặc giao quản lý vận hành. - Bản sao Quyết định phê duyệt dự án đầu tư, chủ trương đầu tư nhà máy điện của cơ quan có thẩm quyền. - Bản sao Quyết định phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường hoặc văn bản xác nhận Kế hoạch bảo vệ môi trường dự án đầu tư nhà máy điện của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về môi trường. - Danh mục các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động phải được kiểm định theo quy định của pháp luật. - Bản sao Văn bản thẩm duyệt về phòng cháy, chữa cháy; bản sao Biên bản nghiệm thu hoàn thành lắp đặt hệ thống phòng cháy, chữa cháy. - Bản sao quyết định phê duyệt Quy trình vận hành hồ chứa của cơ quan có thẩm quyền (đối với nhà máy thủy điện).

	<p>- Bản sao biên bản nghiệm thu hoàn thành lắp đặt tổ máy hoặc hệ thống pin năng lượng mặt trời; bản sao tài liệu xác định thông số chính của nhà máy điện (thông số tua bin, máy phát, máy biến áp chính).</p> <p>- Bản sao biên bản nghiệm thu hoàn thành lắp đặt hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng viễn thông phục vụ vận hành thị trường điện; bản sao biên bản nghiệm thu hoàn thành lắp đặt hệ thống SCADA phục vụ vận hành hệ thống điện và thị trường điện.</p> <p>- Bản sao biên bản nghiệm thu đập thủy điện; phương án bảo vệ đập, phương án ứng phó thiên tai và phương án ứng phó với tình huống khẩn cấp; báo cáo kết quả kiểm định đập (đối với đập thủy điện đã đến kỳ kiểm định).</p> <p>- Trường hợp nhà máy điện, tổ máy phát điện dự phòng không nổi lưới và chỉ phát điện để bán điện cho khách hàng khi sự cố mất điện từ lưới điện quốc gia, hồ sơ đề nghị cấp giấy phép được miễn trừ nội dung quy định tại Khoản 10 Điều 7, Thông tư 36/2018/TT-BCT (<i>Bản sao biên bản nghiệm thu hoàn thành lắp đặt hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin, hạ tầng viễn thông phục vụ vận hành thị trường điện; bản sao biên bản nghiệm thu hoàn thành lắp đặt hệ thống SCADA phục vụ vận hành hệ thống điện và thị trường điện</i>). Trường hợp nhà máy điện có hoạt động bán lẻ điện trực tiếp cho khách hàng sử dụng điện, hồ sơ đề nghị có thêm các nội dung sau: Danh sách khách hàng; sơ đồ lưới điện cung cấp điện cho khách hàng.</p> <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>
Thời gian giải quyết	15 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
Đối tượng thực hiện	Tổ chức, cá nhân
Cơ quan thực hiện	Sở Công Thương tỉnh Kon Tum
Kết quả thực hiện	Giấy phép hoạt động điện lực.
Phí, Lệ phí	Phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực. Mức thu: 2.100.000 đồng/Hồ sơ.
Tên mẫu đơn, tờ khai	<p>- Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực (<i>Mẫu 01 Thông tư số 36/2018/TT-BCT</i>).</p> <p>- Danh sách trích ngang các cán bộ quản lý (<i>Mẫu 3b Thông tư số 36/2018/TT-BCT</i>).</p>
Yêu cầu, điều kiện	<p>Tổ chức được thành lập theo quy định của pháp luật đăng ký hoạt động phát điện phải đáp ứng các điều kiện sau:</p> <p>- Có dự án đầu tư xây dựng nhà máy điện phù hợp với quy hoạch phát triển điện lực được duyệt. Các hạng mục công trình nhà máy điện được xây dựng, lắp đặt theo thiết kế được phê duyệt, được kiểm tra, nghiệm thu đạt yêu cầu theo quy định.</p> <p>- Người trực tiếp quản lý kỹ thuật, vận hành phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành điện hoặc kỹ thuật phù hợp và có thời gian làm việc trong lĩnh vực phát điện ít nhất 05 năm. Người trực tiếp vận hành phải được đào tạo chuyên ngành phù hợp, được đào tạo về an toàn, được đào tạo và cấp chứng chỉ vận hành nhà máy điện, thị trường điện theo quy định.</p> <p>- Có hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống điều khiển giám sát, thu thập dữ liệu phù hợp với yêu cầu của hệ thống điện và thị trường điện lực theo quy định của pháp luật.</p> <p>- Có báo cáo đánh giá tác động môi trường, bản cam kết bảo vệ môi trường của dự án phát điện đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt hoặc chấp nhận, phù hợp với quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.</p> <p>- Có quy trình vận hành hồ chứa đối với nhà máy thủy điện được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.</p>

	- Các tài liệu pháp lý về an toàn đập thủy điện đối với nhà máy thủy điện theo quy định của pháp luật.
Căn cứ pháp lý	<i>- Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ. - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ. - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ. - Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018 của Bộ Công Thương. - Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính. - Thông tư số 15/2019/TT-BCT ngày 26/8/2019 của Bộ Công Thương.</i>

Mẫu 01: Mẫu Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực, Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018

(TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ) CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../...

..., ngày ... tháng ... năm ...

ĐỀ NGHỊ

Cấp, sửa đổi, bổ sung, cấp lại giấy phép hoạt động điện lực

Kính gửi: ¹

Tên tổ chức đề nghị:

Cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có):

Có trụ sở chính tại:.....Điện thoại:..... Fax:.....; Email:.....

Thành lập theo Giấy phép đầu tư/Quyết định thành lập số:..... ngày ... tháng ... năm ...

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do ... cấp, mã số doanh nghiệp, đăng ký lần ... ngày ... tháng ... năm ...

Giấy phép hoạt động điện lực số: do cấp ngày (nếu có).

Ngành nghề đăng ký kinh doanh:.....

Đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực cho lĩnh vực và phạm vi hoạt động sau đây:

-

-

Các giấy tờ kèm theo:

-

-

Đề nghị ²... cấp giấy phép hoạt động điện lực cho ... (tên tổ chức đề nghị).

...(Tên tổ chức) xin cam đoan hoạt động đúng lĩnh vực và phạm vi được cấp phép, đồng thời tuân thủ các quy định trong giấy phép hoạt động điện lực./.

LÃNH ĐẠO

(Ký tên, đóng dấu)

¹ Gửi cơ quan tiếp nhận và giải quyết các thủ tục thẩm định hồ sơ hoặc cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép: Sở Công Thương, Cục Điều tiết điện lực, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Công Thương.

² Gửi cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép: Sở Công Thương, Cục Điều tiết điện lực, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Công Thương.

02. Thủ tục: Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô công suất dưới 03MW đặt tại địa phương

Trình tự thực hiện	<p>Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định và gửi hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ: 70 Lê Hồng Phong - P.Quyết Thắng -Tp. Kon Tum. - Thời gian: Buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 10 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ Lễ, Tết theo quy định của pháp luật). <p>Bước 2: Cán bộ kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và viết giấy hẹn. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn chỉnh sửa, bổ sung. <p>Bước 3: Chuyên phòng chuyên môn phân công xử lý, hoàn thành và trả lại hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp trong 60 ngày kể từ ngày cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung mà tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép không bổ sung hồ sơ, trả lời bằng văn bản thì cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có quyền trả lại hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực. - Trường hợp không giải quyết thì có văn bản trả lời theo quy định. <p>Bước 4: Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian: Buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 10 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ Lễ, Tết theo quy định của pháp luật).
Cách thức thực hiện	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc qua đường bưu điện.
Thành phần, số lượng hồ sơ	<p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <p><i>a1. Trường hợp thay đổi tên, địa chỉ trụ sở của đơn vị được cấp giấy phép, hồ sơ bao gồm các nội dung sau:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực (theo mẫu). - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận thành lập của tổ chức đề nghị cấp giấy phép. <p><i>a2. Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy phép nhận chuyển giao tài sản từ đơn vị đã được cấp giấy phép hoạt động điện lực, hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực của đơn vị nhận chuyển giao bao gồm:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực (theo mẫu). - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận thành lập của tổ chức đề nghị cấp giấy phép. - Tài liệu chứng minh việc chuyển giao tài sản, tài liệu về đội ngũ trực tiếp quản lý kỹ thuật, quản lý vận hành. <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>
Thời gian giải quyết	15 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
Đối tượng thực hiện	Tổ chức, cá nhân
Cơ quan thực hiện	Sở Công Thương tỉnh Kon Tum
Kết quả thực hiện	Giấy phép hoạt động điện lực được cấp sửa đổi, bổ sung.
Phí, Lệ phí	Phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực. Mức thu: 2.100.000 đồng/Hồ sơ.
Tên mẫu đơn, tờ khai	- Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực (Mẫu 01 Thông tư số 36/2018/TT-BCT).
Yêu cầu, điều kiện	- Đảm bảo yêu cầu, điều kiện như đối với trường hợp cấp mới. Cụ thể:

	<ul style="list-style-type: none"> + Có dự án đầu tư xây dựng nhà máy điện phù hợp với quy hoạch phát triển điện lực được duyệt. Các hạng mục công trình nhà máy điện được xây dựng, lắp đặt theo thiết kế được phê duyệt, được kiểm tra, nghiệm thu đạt yêu cầu theo quy định. + Người trực tiếp quản lý kỹ thuật, vận hành phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc chuyên ngành điện hoặc kỹ thuật phù hợp và có thời gian làm việc trong lĩnh vực phát điện ít nhất 05 năm. Người trực tiếp vận hành phải được đào tạo chuyên ngành phù hợp, được đào tạo về an toàn, được đào tạo và cấp chứng chỉ vận hành nhà máy điện, thị trường điện theo quy định. + Có hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống điều khiển giám sát, thu thập dữ liệu phù hợp với yêu cầu của hệ thống điện và thị trường điện lực theo quy định của pháp luật. + Có báo cáo đánh giá tác động môi trường, bản cam kết bảo vệ môi trường của dự án phát điện đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt hoặc chấp nhận, phù hợp với quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường. + Có quy trình vận hành hồ chứa đối với nhà máy thủy điện được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. + Các tài liệu pháp lý về an toàn đập thủy điện đối với nhà máy thủy điện theo quy định của pháp luật. - Có sự thay đổi tên, địa chỉ trụ sở của đơn vị được cấp giấy phép hoặc tổ chức đề nghị cấp giấy phép nhận chuyển giao tài sản từ đơn vị đã được cấp giấy phép hoạt động điện lực.
Căn cứ pháp lý	<ul style="list-style-type: none"> - <i>Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ.</i> - <i>Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ.</i> - <i>Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ.</i> - <i>Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018 của Bộ Công Thương.</i> - <i>Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính.</i> - <i>Thông tư số 15/2019/TT-BCT ngày 26/8/2019 của Bộ Công Thương.</i>

Mẫu 01: Mẫu Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực, Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018

(TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../...

..., ngày ... tháng ... năm ...

ĐỀ NGHỊ

Cấp, sửa đổi, bổ sung, cấp lại giấy phép hoạt động điện lực

Kính gửi: ³

Tên tổ chức đề nghị:

Cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có):

Có trụ sở chính tại:..... Điện thoại:..... Fax:.....; Email:.....

Thành lập theo Giấy phép đầu tư/Quyết định thành lập số:..... ngày ... tháng ... năm ...

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do ... cấp, mã số doanh nghiệp, đăng ký lần ... ngày ... tháng ... năm ...

Giấy phép hoạt động điện lực số: do cấp ngày (nếu có).

Ngành nghề đăng ký kinh doanh:.....

Đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực cho lĩnh vực và phạm vi hoạt động sau đây:

-

-

Các giấy tờ kèm theo:

-

-

Đề nghị ⁴... cấp giấy phép hoạt động điện lực cho ... (tên tổ chức đề nghị).

...(Tên tổ chức) xin cam đoan hoạt động đúng lĩnh vực và phạm vi được cấp phép, đồng thời tuân thủ các quy định trong giấy phép hoạt động điện lực./.

LÃNH ĐẠO

(Ký tên, đóng dấu)

³ Gửi cơ quan tiếp nhận và giải quyết các thủ tục thẩm định hồ sơ hoặc cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép: Sở Công Thương, Cục Điều tiết điện lực, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Công Thương.

⁴ Gửi cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép: Sở Công Thương, Cục Điều tiết điện lực, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Công Thương.

03. Thủ tục: *Cấp giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35kV tại địa phương*

Trình tự thực hiện	<p>Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định và gửi hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc dịch vụ công trực tuyến tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ: 70 Lê Hồng Phong - P Quyết Thắng -Tp. Kon Tum. - Thời gian: Buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 10 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ Lễ, Tết theo quy định của pháp luật). <p>Bước 2: Cán bộ kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và viết giấy hẹn. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn chỉnh sửa, bổ sung. <p>Bước 3: Chuyên phòng chuyên môn phân công xử lý, hoàn thành và trả lại hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp trong 60 ngày kể từ ngày cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung mà tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép không bổ sung hồ sơ, trả lời bằng văn bản thì cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có quyền trả lại hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực. - Trường hợp không giải quyết thì có văn bản trả lời theo quy định. <p>Bước 4: Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian: Buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 10 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ Lễ, Tết theo quy định của pháp luật).
Cách thức thực hiện	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc qua đường bưu điện hoặc dịch vụ công trực tuyến.
Thành phần, số lượng hồ sơ	<p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực (<i>theo mẫu</i>). - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận thành lập của tổ chức đề nghị cấp giấy phép. - Danh sách trích ngang người trực tiếp quản lý kỹ thuật, đội ngũ trưởng ca vận hành (<i>theo mẫu</i>); bản sao bằng tốt nghiệp, thẻ an toàn điện, giấy chứng nhận vận hành được cấp điều độ có quyền điều khiển cấp cho người có tên trong danh sách theo Quy trình điều độ hệ thống điện quốc gia do Bộ Công Thương ban hành. - Danh mục các hạng mục công trình lưới điện chính do tổ chức đang quản lý. Trường hợp mua bán, sáp nhập, bàn giao không hoàn vốn tài sản lưới điện phải có Biên bản nghiệm thu theo quy định hoặc Biên bản bàn giao tài sản. - Bản sao tài liệu về đảm bảo điều kiện phòng cháy, chữa cháy theo quy định. - Bản sao Thỏa thuận đấu nối hoặc Hợp đồng đấu nối vào hệ thống điện quốc gia; Bản đồ ranh giới lưới điện và phạm vi hoạt động. <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>
Thời gian giải quyết	15 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
Đối tượng thực hiện	Tổ chức, cá nhân
Cơ quan thực hiện	Sở Công Thương tỉnh Kon Tum.
Kết quả thực hiện	Giấy phép hoạt động điện lực.
Phí, Lệ phí	Phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực. Mức thu: 800.000 đồng/Hồ sơ.
Tên mẫu đơn, tờ khai	- Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực (<i>Mẫu 01 Thông tư</i>

	<p><i>số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018).</i></p> <p>- Danh sách trích ngang các cán bộ quản lý, chuyên gia chính (<i>Mẫu 3b Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018).</i></p>
Yêu cầu, điều kiện	<p>Tổ chức được thành lập theo quy định của pháp luật đăng ký hoạt động phân phối điện phải đáp ứng các điều kiện sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có trang thiết bị công nghệ, công trình đường dây và trạm biến áp được xây dựng, lắp đặt theo thiết kế kỹ thuật được duyệt; được kiểm tra, nghiệm thu đạt yêu cầu theo quy định. - Người trực tiếp quản lý kỹ thuật phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc nhóm ngành công nghệ kỹ thuật điện và có thời gian làm việc trong lĩnh vực phân phối điện ít nhất 03 năm. Người trực tiếp vận hành phải được đào tạo chuyên ngành điện, được đào tạo về an toàn điện và có giấy chứng nhận vận hành theo quy định. - Tổ chức hoạt động phân phối điện phải tuân thủ quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy.
Căn cứ pháp lý	<ul style="list-style-type: none"> - <i>Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ.</i> - <i>Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ.</i> - <i>Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ.</i> - <i>Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018 của Bộ Công Thương.</i> - <i>Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính.</i> - <i>Thông tư số 15/2019/TT-BCT ngày 26/8/2019 của Bộ Công Thương.</i>

Mẫu 01: Mẫu Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực, Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018

(TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ) CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../...

..., ngày ... tháng ... năm ...

ĐỀ NGHỊ

Cấp, sửa đổi, bổ sung, cấp lại giấy phép hoạt động điện lực

Kính gửi: ⁵.....

Tên tổ chức đề nghị:

Cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có):.....

Có trụ sở chính tại:.....Điện thoại:..... Fax:.....; Email:.....

Thành lập theo Giấy phép đầu tư/Quyết định thành lập số:..... ngày ... tháng ... năm ...

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do ... cấp, mã số doanh nghiệp, đăng ký lần ... ngày ... tháng ... năm ...

Giấy phép hoạt động điện lực số: do cấp ngày (nếu có).

Ngành nghề đăng ký kinh doanh:.....

Đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực cho lĩnh vực và phạm vi hoạt động sau đây:

-

-

Các giấy tờ kèm theo:

-

-

Đề nghị ⁶... cấp giấy phép hoạt động điện lực cho ... (tên tổ chức đề nghị).

...(Tên tổ chức) xin cam đoan hoạt động đúng lĩnh vực và phạm vi được cấp phép, đồng thời tuân thủ các quy định trong giấy phép hoạt động điện lực./.

LÃNH ĐẠO
(Ký tên, đóng dấu)

⁵ Gửi cơ quan tiếp nhận và giải quyết các thủ tục thẩm định hồ sơ hoặc cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép: Sở Công Thương, Cục Điều tiết điện lực, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Công Thương.

⁶ Gửi cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép: Sở Công Thương, Cục Điều tiết điện lực, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Công Thương.

04. Thủ tục: Cấp Sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35 kV tại địa phương

Trình tự thực hiện	<p>Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định và gửi hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ: 70 Lê Hồng Phong - P Quyết Thắng -Tp. Kon Tum. - Thời gian: Buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 10 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ Lễ, Tết theo quy định của pháp luật). <p>Bước 2: Cán bộ kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và viết giấy hẹn. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn chỉnh sửa, bổ sung. <p>Bước 3: Chuyển phòng chuyên môn phân công xử lý, hoàn thành và trả lại hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp trong 60 ngày kể từ ngày cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung mà tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép không bổ sung hồ sơ, trả lời bằng văn bản thì cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có quyền trả lại hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực. - Trường hợp không giải quyết thì có văn bản trả lời theo quy định. <p>Bước 4: Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian: Buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 10 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ Lễ, Tết theo quy định của pháp luật).
Cách thức thực hiện	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc qua đường bưu điện.
Thành phần, số lượng hồ sơ	<p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <p>a1. Trường hợp thay đổi tên, địa chỉ trụ sở của đơn vị được cấp giấy phép, hồ sơ bao gồm các nội dung sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực (theo mẫu). - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận thành lập của tổ chức đề nghị cấp giấy phép. <p>a2. Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy phép nhận chuyển giao tài sản từ đơn vị đã được cấp giấy phép hoạt động điện lực, hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực của đơn vị nhận chuyển giao bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực (theo mẫu). - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận thành lập của tổ chức đề nghị cấp giấy phép. - Tài liệu chứng minh việc chuyển giao tài sản, tài liệu về đội ngũ trực tiếp quản lý kỹ thuật, quản lý vận hành. <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>
Thời gian giải quyết	15 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
Đối tượng thực hiện	Tổ chức, cá nhân
Cơ quan thực hiện	Sở Công Thương tỉnh Kon Tum.
Kết quả thực hiện	Giấy phép hoạt động điện lực được cấp sửa đổi, bổ sung.
Phí, Lệ phí	Phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực. Mức thu: 800.000 đồng/Hồ sơ.
Tên mẫu đơn, tờ khai	- Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực (Mẫu 01 Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018).
Yêu cầu, điều kiện	- Đảm bảo yêu cầu, điều kiện như đối với trường hợp cấp mới;

	- Có sự thay đổi tên, địa chỉ trụ sở của đơn vị được cấp giấy phép hoặc tổ chức đề nghị cấp giấy phép nhận chuyển giao tài sản từ đơn vị đã được cấp giấy phép hoạt động điện lực.
Căn cứ pháp lý	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ. - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ. - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ. - Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018 của Bộ Công Thương. - Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính. - Thông tư số 15/2019/TT-BCT ngày 26/8/2019 của Bộ Công Thương.

Mẫu 01: Mẫu Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực, Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018

(TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ) CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../...

..., ngày ... tháng ... năm ...

ĐỀ NGHỊ

Cấp, sửa đổi, bổ sung, cấp lại giấy phép hoạt động điện lực

Kính gửi: ⁷

Tên tổ chức đề nghị:

Cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có):

Có trụ sở chính tại:..... Điện thoại:..... Fax:.....; Email:.....

Thành lập theo Giấy phép đầu tư/Quyết định thành lập số:..... ngày ... tháng ... năm ...

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do ... cấp, mã số doanh nghiệp, đăng ký lần ... ngày ... tháng ... năm ...

Giấy phép hoạt động điện lực số: do cấp ngày (nếu có).

Ngành nghề đăng ký kinh doanh:.....

Đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực cho lĩnh vực và phạm vi hoạt động sau đây:

-

-

Các giấy tờ kèm theo:

-

-

Đề nghị ⁸... cấp giấy phép hoạt động điện lực cho ... (tên tổ chức đề nghị).

...(Tên tổ chức) xin cam đoan hoạt động đúng lĩnh vực và phạm vi được cấp phép, đồng thời tuân thủ các quy định trong giấy phép hoạt động điện lực./.

LÃNH ĐẠO
(Ký tên, đóng dấu)

⁷ Gửi cơ quan tiếp nhận và giải quyết các thủ tục thẩm định hồ sơ hoặc cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép: Sở Công Thương, Cục Điều tiết điện lực, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Công Thương.

⁸ Gửi cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép: Sở Công Thương, Cục Điều tiết điện lực, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Công Thương.

05. Thủ tục: Cấp giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương

Trình tự thực hiện	<p>Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định và gửi hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện hoặc dịch vụ công trực tuyến tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ: 70 Lê Hồng Phong - P Quyết Thắng - Tp. Kon Tum. - Thời gian: Buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 10 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ Lễ, Tết theo quy định của pháp luật). <p>Bước 2: Cán bộ kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và viết giấy hẹn. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn chỉnh sửa, bổ sung. <p>Bước 3: Chuyển phòng chuyên môn phân công xử lý, hoàn thành và trả lại hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp trong 60 ngày kể từ ngày cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung mà tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép không bổ sung hồ sơ, trả lời bằng văn bản thì cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có quyền trả lại hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực. - Trường hợp không giải quyết thì có văn bản trả lời theo quy định. <p>Bước 4: Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian: Buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 10 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ Lễ, Tết theo quy định của pháp luật).
Cách thức thực hiện	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc qua đường bưu điện hoặc dịch vụ công trực tuyến
Thành phần, số lượng hồ sơ	<p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực (<i>theo mẫu</i>). - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận thành lập của tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép. - Danh sách trích ngang người trực tiếp quản lý kinh doanh, quản lý kỹ thuật (<i>theo mẫu</i>); bản sao bằng tốt nghiệp hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp, thẻ an toàn điện của người có tên trong danh sách. <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>
Thời gian giải quyết	15 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
Đối tượng thực hiện	Tổ chức, cá nhân
Cơ quan thực hiện	Sở Công Thương tỉnh Kon Tum
Kết quả thực hiện	Giấy phép hoạt động điện lực.
Phí, Lệ phí	Phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực. Mức thu: 700.000 đồng/Hồ sơ.
Tên mẫu đơn, tờ khai	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực (<i>Mẫu 01 Thông tư số 36/2018/TT-BCT</i>). - Danh sách trích ngang các cán bộ quản lý, chuyên gia chính (<i>Mẫu 3b Thông tư số 36/2018/TT-BCT</i>).
Yêu cầu, điều kiện	<p>Tổ chức được thành lập theo quy định của pháp luật và cá nhân đăng ký hoạt động bán lẻ điện phải đáp ứng điều kiện sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Người trực tiếp quản lý kinh doanh bán lẻ điện phải có bằng trung cấp trở lên thuộc một trong các chuyên ngành điện, kỹ thuật, kinh tế, tài chính và có thời gian làm việc trong lĩnh vực kinh doanh mua bán điện ít nhất 03 năm.

Căn cứ pháp lý	<ul style="list-style-type: none">- Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ.- Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ.- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ.- Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018 của Bộ Công Thương.- Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính.- Thông tư số 15/2019/TT-BCT ngày 26/8/2019 của Bộ Công Thương.
-----------------------	---

Mẫu 01: Mẫu Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực, Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018

(TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ) CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../...

..., ngày ... tháng ... năm ...

ĐỀ NGHỊ

Cấp, sửa đổi, bổ sung, cấp lại giấy phép hoạt động điện lực

Kính gửi: ⁹

Tên tổ chức đề nghị:

Cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có):

Có trụ sở chính tại:..... Điện thoại:..... Fax:.....; Email:.....

Thành lập theo Giấy phép đầu tư/Quyết định thành lập số:..... ngày ... tháng ... năm ...

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do ... cấp, mã số doanh nghiệp, đăng ký lần ... ngày ... tháng ... năm ...

Giấy phép hoạt động điện lực số: do cấp ngày (nếu có).

Ngành nghề đăng ký kinh doanh:.....

Đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực cho lĩnh vực và phạm vi hoạt động sau đây:

-
-

Các giấy tờ kèm theo:

-
-

Đề nghị ¹⁰... cấp giấy phép hoạt động điện lực cho ... (tên tổ chức đề nghị).

...(Tên tổ chức) xin cam đoan hoạt động đúng lĩnh vực và phạm vi được cấp phép, đồng thời tuân thủ các quy định trong giấy phép hoạt động điện lực./.

LÃNH ĐẠO
(Ký tên, đóng dấu)

⁹ Gửi cơ quan tiếp nhận và giải quyết các thủ tục thẩm định hồ sơ hoặc cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép: Sở Công Thương, Cục Điều tiết điện lực, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Công Thương.

¹⁰ Gửi cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép: Sở Công Thương, Cục Điều tiết điện lực, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Công Thương.

6. Thủ tục: Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương

Trình tự thực hiện	<p>Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định và gửi hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ: 70 Lê Hồng Phong - P Quyết Thắng - Tp. Kon Tum. - Thời gian: Buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 10 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ Lễ, Tết theo quy định của pháp luật). <p>Bước 2: Cán bộ kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và viết giấy hẹn. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn chỉnh sửa, bổ sung. <p>Bước 3: Chuyển phòng chuyên môn phân công xử lý, hoàn thành và trả lại hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp trong 60 ngày kể từ ngày cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung mà tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép không bổ sung hồ sơ, trả lời bằng văn bản thì cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có quyền trả lại hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực. - Trường hợp không giải quyết thì có văn bản trả lời theo quy định. <p>Bước 4: Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian: Buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 10 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ Lễ, Tết theo quy định của pháp luật).
Cách thức thực hiện	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc qua đường bưu điện.
Thành phần, số lượng hồ sơ	<p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <p><i>a1. Trường hợp thay đổi tên, địa chỉ trụ sở của đơn vị được cấp giấy phép, hồ sơ bao gồm các nội dung sau:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực (theo mẫu). - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận thành lập của tổ chức đề nghị cấp giấy phép. <p><i>a2. Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy phép nhận chuyển giao tài sản từ đơn vị đã được cấp giấy phép hoạt động điện lực, hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực của đơn vị nhận chuyển giao bao gồm:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực (theo mẫu). - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận thành lập của tổ chức đề nghị cấp giấy phép. - Tài liệu chứng minh việc chuyển giao tài sản, tài liệu về đội ngũ trực tiếp quản lý kỹ thuật, quản lý vận hành. <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>
Thời gian giải quyết	15 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
Đối tượng thực hiện	Tổ chức, cá nhân
Cơ quan thực hiện	Sở Công Thương tỉnh Kon Tum
Kết quả thực hiện	Giấy phép hoạt động điện lực được cấp sửa đổi, bổ sung.
Phí, Lệ phí	Phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực. Mức thu: 700.000 đồng/Hồ sơ.
Tên mẫu đơn, tờ khai	- Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực (Mẫu 01 Thông tư số 36/2018/TT-BCT).
Yêu cầu, điều kiện	- Đảm bảo yêu cầu, điều kiện như đối với trường hợp cấp mới (Người

	<p>trực tiếp quản lý kinh doanh bán lẻ điện phải có bằng trung cấp trở lên thuộc một trong các chuyên ngành điện, kỹ thuật, kinh tế, tài chính và có thời gian làm việc trong lĩnh vực kinh doanh mua bán điện ít nhất 03 năm);</p> <p>- Có sự thay đổi tên, địa chỉ trụ sở của đơn vị được cấp giấy phép hoặc tổ chức đề nghị cấp giấy phép nhận chuyển giao tài sản từ đơn vị đã được cấp giấy phép hoạt động điện lực.</p>
Căn cứ pháp lý	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ. - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ. - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ. - Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018 của Bộ Công Thương. - Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính. - Thông tư số 15/2019/TT-BCT ngày 26/8/2019 của Bộ Công Thương.

Mẫu 01: Mẫu Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực, Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018

(TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../...

..., ngày ... tháng ... năm ...

ĐỀ NGHỊ

Cấp, sửa đổi, bổ sung, cấp lại giấy phép hoạt động điện lực

Kính gửi: ¹¹

Tên tổ chức đề nghị:

Cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có):

Có trụ sở chính tại:..... Điện thoại:..... Fax:.....; Email:.....

Thành lập theo Giấy phép đầu tư/Quyết định thành lập số:..... ngày ... tháng ... năm ...

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do ... cấp, mã số doanh nghiệp, đăng ký lần ... ngày ... tháng ... năm ...

Giấy phép hoạt động điện lực số: do cấp ngày (nếu có).

Ngành nghề đăng ký kinh doanh:.....

Đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực cho lĩnh vực và phạm vi hoạt động sau đây:

-

-

Các giấy tờ kèm theo:

-

-

Đề nghị ¹²... cấp giấy phép hoạt động điện lực cho ... (tên tổ chức đề nghị).

...(Tên tổ chức) xin cam đoan hoạt động đúng lĩnh vực và phạm vi được cấp phép, đồng thời tuân thủ các quy định trong giấy phép hoạt động điện lực./.

LÃNH ĐẠO
(Ký tên, đóng dấu)

¹¹ Gửi cơ quan tiếp nhận và giải quyết các thủ tục thẩm định hồ sơ hoặc cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép: Sở Công Thương, Cục Điều tiết điện lực, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Công Thương.

¹² Gửi cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép: Sở Công Thương, Cục Điều tiết điện lực, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Công Thương.

7. Thủ tục: Cấp giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương

Trình tự thực hiện	<p>Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định và gửi hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Kon Tum.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ: 70 Lê Hồng Phong - P Quyết Thắng -Tp. Kon Tum. - Thời gian: Buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 10 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ Lễ, Tết theo quy định của pháp luật). <p>Bước 2: Cán bộ kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và viết giấy hẹn. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn chỉnh sửa, bổ sung. <p>Bước 3: Chuyển phòng chuyên môn phân công xử lý, hoàn thành và trả lại hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp trong 60 ngày kể từ ngày cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung mà tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép không bổ sung hồ sơ, trả lời bằng văn bản thì cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có quyền trả lại hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực. - Trường hợp không giải quyết thì có văn bản trả lời theo quy định. <p>Bước 4: Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Kon Tum hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian: Buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 10 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ Lễ, Tết theo quy định của pháp luật).
Cách thức thực hiện	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc qua đường bưu điện.
Thành phần, số lượng hồ sơ	<p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực (<i>theo mẫu</i>). - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận thành lập của tổ chức đề nghị cấp giấy phép. - Danh sách trích ngang các cán bộ quản lý, chuyên gia tư vấn chính (<i>theo mẫu</i>); bản sao bằng tốt nghiệp, chứng chỉ hành nghề và hợp đồng lao động đã ký của chuyên gia tư vấn chính có tên trong danh sách với tổ chức tư vấn. - Danh mục các dự án có quy mô tương tự các chuyên gia tư vấn chính đã thực hiện. - Danh mục trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật, phần mềm ứng dụng phục vụ công tác tư vấn. <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>
Thời gian giải quyết	15 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
Đối tượng thực hiện	Tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động trong các lĩnh vực tư vấn chuyên ngành điện lực.
Cơ quan thực hiện	Sở Công Thương tỉnh Kon Tum.
Kết quả thực hiện	Giấy phép hoạt động điện lực.
Phí, Lệ phí	Phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực (Tư vấn chuyên ngành điện lực): 800.000 đồng/01 giấy phép
Tên mẫu đơn, tờ khai	<ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực (<i>Mẫu 01 Thông tư số 36/2018/TT-BCT</i>). - Danh sách trích ngang các cán bộ quản lý, chuyên gia tư vấn chính (<i>Mẫu 3a quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 36/2018/TT-BCT</i>)

Yêu cầu, điều kiện	<p>Tổ chức được thành lập theo quy định của pháp luật đăng ký hoạt động tư vấn thiết kế công trình đường dây và trạm biến áp phải đáp ứng các điều kiện sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối với cấp giấy phép tư vấn đầu tư xây dựng công trình đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến 35kV, đăng ký doanh nghiệp tại địa phương <ul style="list-style-type: none"> • Là tổ chức có đội ngũ chuyên gia tư vấn, trong đó chuyên gia tư vấn đảm nhận chức danh chủ nhiệm phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành điện; có kinh nghiệm công tác ít nhất 05 năm trong lĩnh vực tư vấn; đã chủ nhiệm ít nhất 01 dự án hoặc tham gia thiết kế ít nhất 02 dự án công trình đường dây và trạm biến áp có hạng tương đương; có chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng trong lĩnh vực thiết kế hạng tương đương. • Chuyên gia tư vấn khác phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành trắc địa, địa chất, xây dựng, điện, hệ thống điện, thiết bị điện, tự động hóa; có kinh nghiệm công tác ít nhất 05 năm trong lĩnh vực tư vấn; đã tham gia thiết kế ít nhất 01 dự án công trình đường dây và trạm biến áp có hạng tương đương; có chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng trong lĩnh vực thiết kế hạng tương đương. - Đối với cấp giấy phép tư vấn giám sát thi công công trình đường dây và trạm biến áp có cấp điện áp đến 35kV, đăng ký doanh nghiệp tại địa phương <ul style="list-style-type: none"> • Là tổ chức có đội ngũ chuyên gia tư vấn, trong đó chuyên gia tư vấn đảm nhận chức danh chủ nhiệm phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên chuyên ngành điện; có kinh nghiệm công tác ít nhất 05 năm trong lĩnh vực tư vấn; đã chủ nhiệm ít nhất 01 dự án hoặc tham gia thiết kế ít nhất 02 dự án công trình đường dây và trạm biến áp có hạng tương đương; có chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng trong lĩnh vực thiết kế hạng tương đương. • Chuyên gia tư vấn khác phải có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành trắc địa, địa chất, xây dựng, điện, hệ thống điện, thiết bị điện, tự động hóa; có kinh nghiệm công tác ít nhất 05 năm trong lĩnh vực tư vấn; đã tham gia thiết kế ít nhất 01 dự án công trình đường dây và trạm biến áp có hạng tương đương; có chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng trong lĩnh vực thiết kế hạng tương đương.
Căn cứ pháp lý	<ul style="list-style-type: none"> - Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ. - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ. - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ. - Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018 của Bộ Công Thương. - Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính. - Thông tư số 15/2019/TT-BCT ngày 26/8/2019 của Bộ Công Thương.

Mẫu 01: Mẫu Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực, Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018

(TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ) CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../...

..., ngày ... tháng ... năm ...

ĐỀ NGHỊ

Cấp, sửa đổi, bổ sung, cấp lại giấy phép hoạt động điện lực

Kính gửi: ¹³.....

Tên tổ chức đề nghị:

Cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có):.....

Có trụ sở chính tại:.....Điện thoại:..... Fax:.....; Email:.....

Thành lập theo Giấy phép đầu tư/Quyết định thành lập số:..... ngày ... tháng ... năm ...

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do ... cấp, mã số doanh nghiệp, đăng ký lần ... ngày ... tháng ... năm ...

Giấy phép hoạt động điện lực số: do cấp ngày (nếu có).

Ngành nghề đăng ký kinh doanh:.....

Đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực cho lĩnh vực và phạm vi hoạt động sau đây:

-
-

Các giấy tờ kèm theo:

-
-

Đề nghị ¹⁴... cấp giấy phép hoạt động điện lực cho ... (tên tổ chức đề nghị).

...(Tên tổ chức) xin cam đoan hoạt động đúng lĩnh vực và phạm vi được cấp phép, đồng thời tuân thủ các quy định trong giấy phép hoạt động điện lực./.

LÃNH ĐẠO
(Ký tên, đóng dấu)

¹³ Gửi cơ quan tiếp nhận và giải quyết các thủ tục thẩm định hồ sơ hoặc cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép: Sở Công Thương, Cục Điều tiết điện lực, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Công Thương.

¹⁴ Gửi cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép: Sở Công Thương, Cục Điều tiết điện lực, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Công Thương.

8. Thủ tục: Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương

Trình tự thực hiện	<p>Bước 1: Tổ chức, cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định và gửi hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Kon Tum.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Địa chỉ: 70 Lê Hồng Phong - P Quyết Thắng -Tp. Kon Tum. - Thời gian: Buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 10 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ Lễ, Tết theo quy định của pháp luật). <p>Bước 2: Cán bộ kiểm tra tính hợp lệ và đầy đủ của hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận và viết giấy hẹn. - Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì hướng dẫn chỉnh sửa, bổ sung. <p>Bước 3: Chuyên phòng chuyên môn phân công xử lý, hoàn thành và trả lại hồ sơ cho Trung tâm Phục vụ hành chính công.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trường hợp trong 60 ngày kể từ ngày cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có văn bản yêu cầu sửa đổi, bổ sung mà tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép không bổ sung hồ sơ, trả lời bằng văn bản thì cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có quyền trả lại hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực. - Trường hợp không giải quyết thì có văn bản trả lời theo quy định. <p>Bước 4: Tổ chức, cá nhân nhận kết quả tại Trung tâm Phục vụ hành chính công Kon Tum hoặc qua đường bưu điện.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian: Buổi sáng từ 7 giờ 30 đến 10 giờ 30, buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 16 giờ 30 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần (trừ ngày nghỉ Lễ, Tết theo quy định của pháp luật).
Cách thức thực hiện	Trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh hoặc qua đường bưu điện.
Thành phần, số lượng hồ sơ	<p>a) Thành phần hồ sơ:</p> <ul style="list-style-type: none"> * Trường hợp thay đổi tên, địa chỉ trụ sở của đơn vị được cấp giấy phép, hồ sơ bao gồm các nội dung sau: <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực (<i>theo mẫu</i>). - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận thành lập của tổ chức đề nghị cấp giấy phép. * Trường hợp tổ chức đề nghị cấp giấy phép nhận chuyển giao tài sản từ đơn vị đã được cấp giấy phép hoạt động điện lực, hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực của đơn vị nhận chuyển giao bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực (<i>theo mẫu</i>). - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Quyết định thành lập hoặc Giấy chứng nhận thành lập của tổ chức đề nghị cấp giấy phép. - Tài liệu chứng minh việc chuyển giao tài sản, tài liệu về đội ngũ trực tiếp quản lý kỹ thuật, quản lý vận hành. <p>b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.</p>
Thời gian giải quyết	15 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ
Đối tượng thực hiện	Tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động trong các lĩnh vực tư vấn chuyên ngành điện lực
Cơ quan thực hiện	Sở Công Thương tỉnh Kon Tum.
Kết quả thực hiện	Giấy phép hoạt động điện lực được sửa đổi, bổ sung.
Phí, Lệ phí	Phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực (Tư vấn chuyên ngành điện lực): 800.000 đồng/01 giấy phép
Tên mẫu đơn, tờ khai	- Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực (<i>Mẫu 01 Thông tư</i>

	<i>số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018).</i>
Yêu cầu, điều kiện	<ul style="list-style-type: none"> - Đảm bảo yêu cầu, điều kiện như đối với trường hợp cấp mới. - Có sự thay đổi tên, địa chỉ trụ sở của đơn vị được cấp giấy phép hoặc tổ chức đề nghị cấp giấy phép nhận chuyển giao tài sản từ đơn vị đã được cấp giấy phép hoạt động điện lực.
Căn cứ pháp lý	<ul style="list-style-type: none"> - <i>Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ.</i> - <i>Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15/01/2018 của Chính phủ.</i> - <i>Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ.</i> - <i>Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018 của Bộ Công Thương</i> - <i>Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính.</i> - <i>Thông tư số 15/2019/TT-BCT ngày 26/8/2019 của Bộ Công Thương</i>

Mẫu 01: Mẫu Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực, Thông tư số 36/2018/TT-BCT ngày 16/10/2018

(TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ) CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: .../...

..., ngày ... tháng ... năm ...

ĐỀ NGHỊ

Cấp, sửa đổi, bổ sung, cấp lại giấy phép hoạt động điện lực

Kính gửi: ¹⁵.....

Tên tổ chức đề nghị:

Cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có):.....

Có trụ sở chính tại:..... Điện thoại:..... Fax:.....; Email:.....

Thành lập theo Giấy phép đầu tư/Quyết định thành lập số:..... ngày
... tháng ... năm ...

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do ... cấp, mã số doanh nghiệp, đăng
ký lần ... ngày ... tháng ... năm ...

Giấy phép hoạt động điện lực số: do cấp ngày
..... (nếu có).

Ngành nghề đăng ký kinh doanh:.....

Đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực cho lĩnh vực và phạm vi hoạt động sau đây:

-

-

Các giấy tờ kèm theo:

-

-

Đề nghị ¹⁶... cấp giấy phép hoạt động điện lực cho ... (tên tổ chức đề nghị).

...(Tên tổ chức) xin cam đoan hoạt động đúng lĩnh vực và phạm vi được cấp phép,
đồng thời tuân thủ các quy định trong giấy phép hoạt động điện lực./.

LÃNH ĐẠO

(Ký tên, đóng dấu)

¹⁵ Gửi cơ quan tiếp nhận và giải quyết các thủ tục thẩm định hồ sơ hoặc cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép: Sở Công Thương, Cục Điều tiết điện lực, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Công Thương.

¹⁶ Gửi cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép: Sở Công Thương, Cục Điều tiết điện lực, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Công Thương.